

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP HỒ CHÍ MINH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHỆ MAY

TP. Hồ Chí Minh – Năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-LTT-ĐT, ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: CÔNG NGHỆ MAY

Mã ngành, nghề: 6540204

Trình độ đào tạo: Cao đẳng (Liên thông)

Hình thức đào tạo: Chính quy (Tín chỉ)

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung cấp

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

- Có kiến thức cơ bản về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; về Pháp luật.
- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.
- Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, đáp ứng được việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Đọc và hiểu các tài liệu tiếng Anh của chuyên ngành.
- Có trình độ tiếng Anh chuyên ngành để giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn.
- Vận dụng các kiến thức, kỹ năng thuyết trình để chuẩn bị tài liệu học tập, báo cáo thuyết trình trong các môn học ngành công nghệ may, Thiết kế phát triển các loại sản phẩm may trang phục thời trang.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức chuyên ngành:

- + Ứng dụng các kiến thức cơ sở ngành như: vẽ kỹ thuật ngành may, quản lý đơn hàng... có điều kiện thuận lợi cho việc học tập kiến thức ngành và chuyên ngành Công nghệ may. Tiếp cận với các công nghệ mới và ứng dụng vào thực tế sản xuất.
- + Sinh viên ngành công nghệ may có kiến thức về thiết kế trang phục, Thực tập may trang phục, Thực tập thiết kế rập đáp ứng yêu cầu sản xuất may công nghiệp, Công nghệ may trang phục, Tổ chức và quản lý dây chuyền sản xuất may công nghiệp, quản lý chất lượng trang phục, từ đó xây dựng qui trình làm việc và hợp lý hóa sản xuất, lập kế hoạch quản lý và điều hành sản xuất. Khai thác tốt các phần mềm chuyên ngành Coreldraw,

Accumark trong ngành may. Ứng dụng được Công nghệ CAD/CAM trong ngành may công nghiệp.

1.2.2. Kỹ năng:

- + Thiết kế mẫu rập và thực hành các công đoạn gia công trang phục; lập qui trình công nghệ cắt may;
- + Bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị ngành may;
- + Lập qui trình đánh giá chất lượng sản phẩm may; phân tích, đưa ra các biện pháp ngăn ngừa và khắc phục các sai hỏng xảy ra trong quá trình sản xuất;
- + Tiếp nhận, thực hiện và chuyển giao công nghệ;
- + Tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh ngành may;
- + Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm.

1.2.3. Thái độ:

- + Có trách nhiệm công dân, thái độ cởi mở, thực hiện tốt tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng kỷ luật, nội quy của đơn vị và làm việc theo tác phong công nghiệp.
- + Có tinh thần hợp tác làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.
- + Tích cực làm việc có phương pháp khoa học, thiện chí giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn công tác và đúc kết được kinh nghiệm trong quá trình làm việc.
- + Tự giác rèn luyện sức khỏe tốt để đáp ứng yêu cầu công việc của đơn vị và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng làm việc ở các vị trí:

- Phòng kỹ thuật, phòng nghiên cứu và thiết kế mẫu rập ở các công ty sản xuất kinh doanh may mặc.
- Phòng KCS: kiểm tra, đánh giá chất lượng quy trình sản xuất sản phẩm, quản lý chất lượng sản phẩm trong ngành may.
- Phân xưởng sản xuất đảm nhận công việc chỉ đạo kỹ thuật, Tổ trưởng, tổ phó chuyên may, quản đốc phân xưởng quản lý và điều hành sản xuất.
- Phòng kế hoạch: công tác chuẩn bị sản xuất, lập kế hoạch sản xuất.
- Phòng đại diện công ty may: theo dõi quản lý đơn đặt hàng.
- Cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trong tổ chức quản lý sản xuất ngành may công nghiệp.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: **24**
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: **45** tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/ đại cương: **190** giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: **810** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **360** giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: **640** giờ
- Thời gian khóa học: **1,5** năm

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung/ đại cương	9	190	65	115	10
CTC208	Giáo dục Chính trị	2(2,0,4)	45	26	16	3
CTC207	Pháp luật	1(1,0,2)	15	9	5	1
CBC241	Giáo dục thể chất (*)	1(0,1,1)	30	1	27	2
CBC246	Giáo dục quốc phòng - An ninh (*)	1(0,1,1)	30	15	14	1
TTC270	Tin học	1(0,1,1)	30		29	1
CBC245	Tiếng Anh	3(1,2,3)	40	14	24	2
II	Các môn học chuyên môn ngành, nghề	36	810	267	525	18
II.1	Môn học cơ sở	10	150	140	0	10
MTC211	Vẽ kỹ thuật ngành may	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC212	Quản lý đơn hàng	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC201	Thiết kế mẫu trên máy tính	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC243	Công nghệ sản xuất may công nghiệp	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC251	Vật liệu dệt thông minh	2(2,0,4)	30	28	0	2
II.2	Môn học chuyên môn ngành	22	540	127	405	8
MTC252	Thực hành May trang phục 1	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC262	May trang phục 3	3(1,2,3)	75	15	60	0
MTC205	Công nghệ CAD ngành	2(2,0,4)	30	28	0	2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	may					
MTC287	Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC253	Thực hành Phát triển mẫu trên mannequin	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC206	Thiết kế tạo mẫu	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC207	Thực hành Thiết kế tạo mẫu	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC246	Marketing hàng may mặc	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC289	Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp (**)	4(0,4,2)	120	0	120	0
MTC226	Đồ án chuyên ngành	1(1,0,0)	45	0	45	0
II.3	<i>Môn học tự chọn (SV chọn 2 trong 3 môn học)</i>	4	120	0	120	0
MTC239	Thực hành lập kế hoạch sản xuất ngành may (**)	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC238	Thực hành May nón, túi xách (**)	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC236	Thực hành may các sản phẩm nâng cao	2(0,2,1)	60	0	60	0
Tổng cộng		45	1000	332	640	28

Các môn học được gắn dấu (*), Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh và Kỹ năng mềm không tính vào điểm trung bình chung học tập nhưng là môn học điều kiện để xét hoàn thành khối lượng học tập, xét điều kiện dự thi tốt nghiệp, công nhận tốt nghiệp. Các môn học được gắn dấu (**) là các môn học được học tập tại Doanh nghiệp.

4. Kế hoạch giảng dạy

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã môn học: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
Học kỳ 1			18		
<i>Môn học bắt buộc</i>			18		
1	CBC241	Giáo dục thể chất (*)	1(0,1,1)		
2	CTC208	Giáo dục Chính trị	2(2,0,4)		
3	TTC270	Tin học	1(0,1,1)		
4	MTC211	Vẽ kỹ thuật ngành may	2(2,0,4)		
5	MTC251	Vật liệu dệt thông minh	2(2,0,4)		
6	MTC201	Thiết kế mẫu trên máy tính	2(2,0,4)		
7	MTC243	Công nghệ sản xuất may công nghiệp	2(2,0,4)		
8	MTC252	Thực hành May trang phục 1	2(0,2,1)		
9	MTC206	Thiết kế tạo mẫu	2(2,0,4)		
10	MTC207	Thực hành Thiết kế tạo mẫu	2(0,2,1)	MTC206 (a)	
<i>Môn học tự chọn</i>			0		
Học kỳ 2			16		
<i>Môn học bắt buộc</i>					
11	CBC246	Giáo dục quốc phòng - An ninh (*)	1(0,1,1)		
12	CTC207	Pháp luật	1(1,0,2)		
13	CBC245	Tiếng Anh	3(1,2,3)		
14	MTC262	May trang phục 3	3(1,2,3)	MTC252 (a)	
15	MTC205	Công nghệ CAD ngành may	2(2,0,4)		
16	MTC287	Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp	2(2,0,4)		
17	MTC253	Thực hành Phát triển mẫu trên mannequin	2(0,2,1)		
18	MTC246	Marketing hàng may mặc	2(2,0,4)		

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã môn học: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
<i>Môn học tự chọn</i>			0		
Học kỳ 3			11		
<i>Môn học bắt buộc</i>					
19	MTC212	Quản lý đơn hàng	2(2,0,4)		
20	MTC289	Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp (**)	4(0,4,2)	MTC243 (a)	
21	MTC226	Đồ án chuyên ngành	1(1,0,0)		
<i>Môn học tự chọn (SV chọn 2 trong 3 môn học)</i>			4		
22	MTC239	Thực hành lập kế hoạch sản xuất ngành may (**)	2(0,2,1)		
23	MTC238	Thực hành May nón, túi xách (**)	2(0,2,1)		
24	MTC236	Thực hành may các sản phẩm nâng cao	2(0,2,1)		
Tổng cộng			45		

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

5.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, nhà trường bố trí tham quan một số cơ sở sản xuất, kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo;
- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá vào thời điểm phù hợp.

5.2. Hướng dẫn kiểm tra hết môn học:

Thực hiện theo Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM.

5.3. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

Xét công nhận tốt nghiệp thực hiện theo Quyết định số 696/QĐ-LTT-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo

trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng Kỹ sư thực hành cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

5.4. Các chú ý khác (nếu có)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

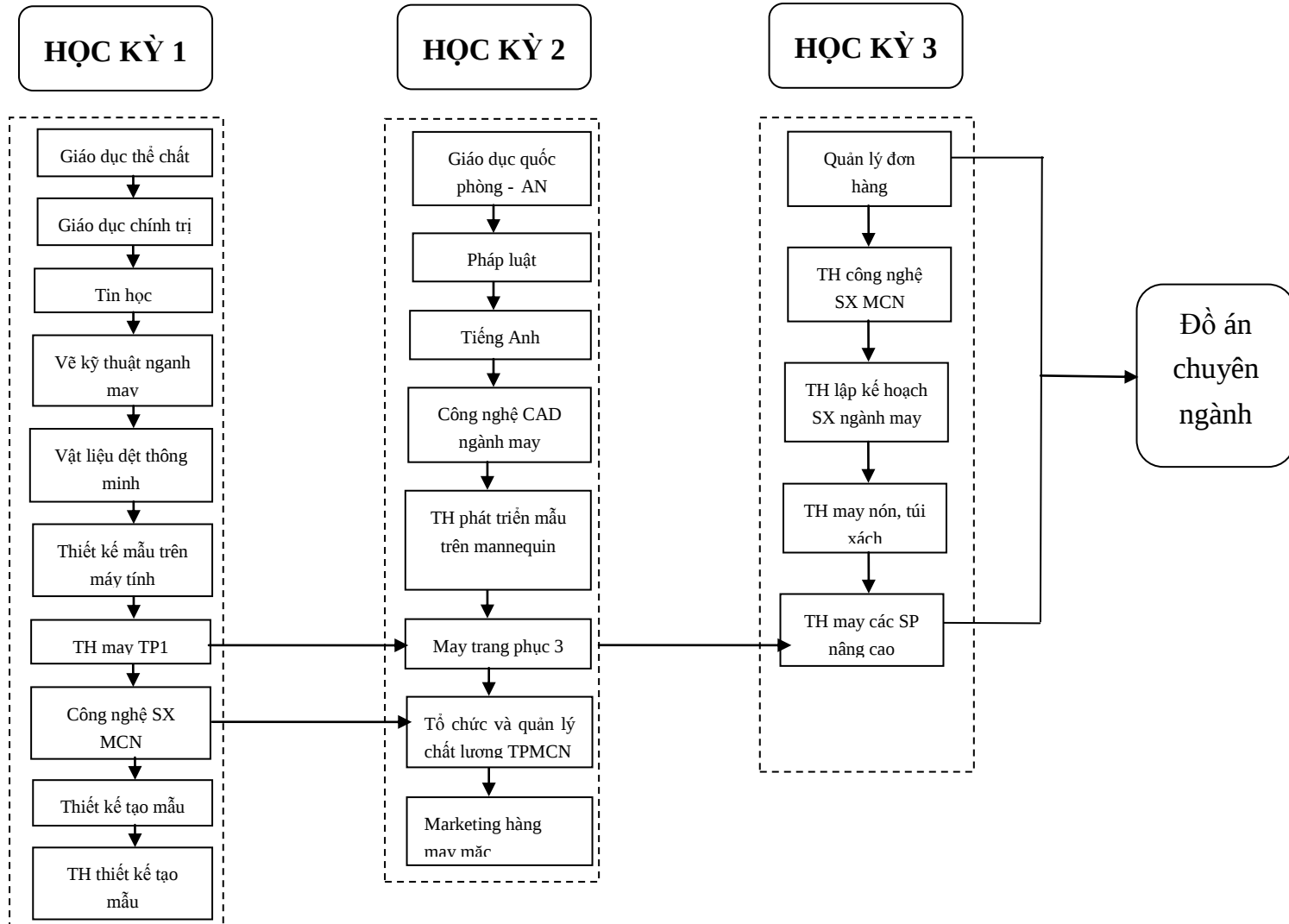
HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề: Công nghệ may

Mã ngành, nghề: 6540204



CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Vẽ kỹ thuật ngành may

Mã môn học: MTC211

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học cơ sở, trong chương trình các môn học bắt buộc đào tạo liên thông nghề cao đẳng công nghệ may nhằm trang bị cho người học kiến thức vẽ và kỹ thuật dựng hình.

– Tính chất: Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học bắt buộc, lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức:

+ Sinh viên có kiến thức cơ bản về hình học không gian để vận dụng vào vẽ kỹ thuật, thiết kế chi tiết sản phẩm, thiết kế logo – sản phẩm, sáng tạo những mẫu trang phục phù hợp với người mẫu.

+ Hướng dẫn sinh viên các phép chiếu đồ thức của điểm, đường thẳng, mặt phẳng, các phép biến đổi hình chiếu, cách biểu diễn đa diện, đường cong, mặt cong và giao của chúng.

+ Trang bị kiến thức chuyên ngành may, giúp sinh viên ứng dụng thực tế trong lĩnh vực ngành may công nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng.

– Kỹ năng:

+ Sinh viên thực hiện vẽ một số chi tiết, xây dựng bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp ráp có ký hiệu đường may, phương pháp trình bày một bản vẽ kỹ thuật, thể hiện hình vẽ mô tả phẳng của sản phẩm, trình bày được các yêu cầu về đường may của sản phẩm.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Sinh viên thực hiện đầy đủ số bài tập được áp dụng sau môn học lý thuyết, nghiên cứu, tham khảo thêm tài liệu về vẽ kỹ thuật, nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

+ Có tinh thần hợp tác làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tổng quan về môn học vẽ kỹ thuật may 1.Khái niệm chung về môn học hình họa vẽ kỹ thuật 2.Nhiệm vụ của môn học hình họa vẽ kỹ thuật 3.Tính chất của môn học hình họa vẽ kỹ thuật 4.Dụng cụ - vật liệu dùng trong môn học hình họa vẽ kỹ thuật	2	2		
2	Chương 2: Các tiêu chuẩn về cách trình bày bản vẽ 1.Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật 2.Khung bản vẽ và khung tên 3.Tỉ lệ 4.Đường nét	2	2		
3	Chương 3: Phương pháp đọc và vẽ hình mặt cắt đường may 1.Phương pháp vẽ các ký hiệu đường may 2.Phương pháp vẽ hình mặt cắt đường may	5	4		1
4	Chương 4: Hình họa – dựng hình 1.Chia đều một đoạn thẳng 2.Dựng hình đa giác nội tiếp	5	5		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	đường tròn 3.Vẽ nối tiếp cung tròn và đường thẳng 4.Vẽ đường cung nối tiếp 1 cung tròn và 1 đường thẳng cho trước 5.Vẽ cung tròn nối tiếp với hai cung tròn khác	4	4		
6	Chương 5: Biểu diễn vật thể 1.Hình chiếu 2.Hình chiếu trục đo	5	5		
7	Chương 6: Bản vẽ mô tả phẳng 1.Tổng quan về bản vẽ mô tả phẳng 2.Kỹ thuật dựng bản vẽ mô tả phẳng 3.Mô tả phẳng của một số sản phẩm may Chương 7: Bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may 1.Tổng quan về bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may 2.Thực hiện bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may	7	6		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về môn học vẽ kỹ thuật may

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định được nhiệm vụ và tính chất của môn học.
- Chuẩn bị dụng cụ môn học.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Khái niệm chung về môn học hình họa vẽ kỹ thuật
- 2.2 Nhiệm vụ của môn học hình họa vẽ kỹ thuật.
- 2.3 Tính chất của môn học hình họa vẽ kỹ thuật.
- 2.4 Dụng cụ - vật liệu dùng trong môn học hình họa vẽ kỹ thuật

Chương 2: Các tiêu chuẩn về cách trình bày bản vẽ

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định tiêu chuẩn, tỉ lệ, đường nét.
- Hoàn thiện khung bản vẽ.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật
- 2.2 Khung bản vẽ và khung tên
- 2.3 Tỉ lệ
- 2.4 Đường nét

Chương 3: Phương pháp đọc và vẽ hình mặt cắt đường may

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các ký hiệu và phương pháp vẽ hình mặt cắt đường may.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp vẽ các ký hiệu đường may
- 2.2 Phương pháp vẽ hình mặt cắt đường may

Chương 4: Hình họa – dựng hình

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định được các phương pháp về dựng hình các hình cơ bản.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Chia đều một đoạn thẳng
- 2.2 Dựng hình đa giác nội tiếp đường tròn
- 2.3 Vẽ nối tiếp cung tròn và đường thẳng
- 2.4 Vẽ đường cung nối tiếp 1 cung tròn và 1 đường thẳng cho trước
- 2.5 Vẽ cung tròn nối tiếp với hai cung tròn khác

Chương 5: Biểu diễn vật thể

Thời gian: 4giờ

1. Mục tiêu:

- Biểu diễn hình chiếu và hình chiếu trục đo các hình cơ bản.

2. Nội dung chương:

2.1 Hình chiếu

2.2 Hình chiếu trục đo

Chương 6: Bản vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định kỹ thuật bản vẽ mô tả phẳng.
- Trình bày bản vẽ mô tả phẳng của một số sản phẩm may

2. Nội dung chương:

2.1 Tổng quan về bản vẽ mô tả phẳng

2.2 Kỹ thuật dựng bản vẽ mô tả phẳng

2.3 Mô tả phẳng của một số sản phẩm may

Chương 7: Bản vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 7giờ

1. Mục tiêu:

- Xây dựng kỹ năng thực hiện bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may.

2. Nội dung chương:

2.1 Tổng quan về bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may

2.2 Thực hiện bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.

2. Trang thiết bị, máy móc: PC, Projector.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình Môn học vẽ kỹ thuật ngành may; Giáo trình Môn học vẽ kỹ thuật ngành may; Mô hình, giáo cụ trực quan; Tài liệu tham khảo; PC, Projector.

4. Các điều kiện khác: Phương tiện, dụng cụ vẽ.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá qua các bài kiểm tra về nội dung:

- + Xác định được khung bản vẽ kỹ thuật;
- + Phương pháp dựng hình;
- + Xác định tỉ lệ, đường nét;

- Kỹ năng: Đánh giá việc thực hiện các công việc qua các bài tập về nội dung:

- + Vẽ được các hình mặt cắt đường may;
- + Vẽ kỹ thuật các sản phẩm may;

- + Vẽ mặt cắt chi tiết sản phẩm may;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá thông qua
- + Ý thức chấp hành nội quy học tập;
- + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp.

2. Phương pháp: Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may sử dụng đào tạo liên thông cho sinh viên hệ cao đẳng Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Kết hợp các phương pháp dạy học.
- Đối với người học: Cần tham gia đầy đủ các bài học và thực hiện các bài tập nhằm dễ tiếp thu kiến thức và vận dụng vào thực tế.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 5, 6, 7

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Bài giảng Thiết kế trang phục 1, Khoa Công nghệ May - Thời trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.
- [2] Bài giảng Thiết kế trang phục 2, Khoa Công nghệ May - Thời trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.
- [3] PGS. Trần Hữu Quế (chủ biên) và Nguyễn Kim Thành, *Giáo trình môn học vẽ kỹ thuật* (giáo trình dùng cho các trường cao đẳng sư phạm), Nhà xuất bản Giáo dục, 1999.
- [4] PGS. Trần Hữu Quế, *Giáo trình môn học vẽ kỹ thuật* (giáo trình dùng cho các trường đào tạo nghề và trung học kỹ thuật), Nhà xuất bản Giáo dục, 1999.
- [5] *Giáo trình môn học hình họa vẽ kỹ thuật ngành may*, Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, Nhà xuất Lao động Xã hội.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Quản lý đơn hàng

Mã môn học: MTC212

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học Quản lý đơn hàng được bố trí học sau các môn học đào tạo nghề bắt buộc trình độ đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may
- Tính chất: Môn học Quản lý đơn hàng là môn học chuyên ngành có tính chất bổ trợ cho các mô đun thiết kế và công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Sinh viên có khái niệm về công tác quản lý đơn hàng, các công việc của một nhân viên quản lý đơn hàng.
 - + Sinh viên trình bày được quy trình triển khai một đơn hàng, nhiệm vụ của nhân viên quản lý đơn hàng trong từng giai đoạn
 - + Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý đơn hàng trong sản xuất
- Kỹ năng:
 - + Sinh viên có khả năng triển khai một đơn hàng theo đúng quy trình
 - + Sinh viên có khả năng phân biệt các loại mẫu
 - + Sinh viên có khả năng soạn thảo, ký kết, thanh lý các loại hợp đồng
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên tích cực học tập, tiếp thu bài nghiêm túc, ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Tổng quan về công tác quản lý đơn hàng ngành may 1. Khái quát chung về quản lý đơn hàng ngành may 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành may	4	4		
2	Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng 1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin 2. Làm việc với khách hàng 3. Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp nguyên phụ liệu 4. Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công 5. Tính giá sản phẩm may 6. Theo dõi và phát triển mẫu 7. Đặt hàng 8. Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật cho sản xuất 9. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng 10. Theo dõi chất lượng sản phẩm 11. Theo dõi xuất hàng 12. Lập báo cáo trong công tác	13	12		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
3	QLDH Chương 3: Các điều kiện thương mại quốc tế và triển khai áp dụng Incoterms vào ngành may 1 Tổng quan về Incoterms 2. Nội dung cơ bản của Incoterms 2010 3. Tình hình áp dụng Incoterm trong ngành may Việt nam	8 8	8		
4	Chương 4: Trình bày thư điện trong công tác quản lý đơn hàng 1. Văn phong thư điện tử trong doanh nghiệp 2. Các lưu ý khi viết thư điện tử trong doanh nghiệp 3. Cách trình bày thư điện tử 4. Một số mẫu câu Email căn bản thường dùng	5	4		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Tổng quan về công tác quản lý đơn hàng ngành may Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phân loại được các hình thức quản lý đơn hàng
- Giải thích được nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên quản lý đơn hàng
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái quát chung về quản lý đơn hàng ngành may

2.1.1. Khái niệm về quản lý đơn hàng ngành may

2.1.2. Vai trò của nhân viên quản lý đơn hàng

2.1.3. Cơ cấu nhân sự ở bộ phận quản lý đơn hàng

2.1.4. Quy trình triển khai đơn hàng tại doanh nghiệp

2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành may

2.3.1. Yêu cầu về trình độ chuyên môn

2.3.2. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ

2.3.4. Yêu cầu về trình độ tin học

2.3.5. Yêu cầu về phẩm chất cá nhân và kỹ năng làm việc

Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiểm soát được thông tin trong quá trình quản lý đơn hàng
- Xây dựng được quy trình làm việc với khách hàng, theo dõi mẫu, tính giá sản phẩm
- Chuẩn bị được tài liệu kỹ thuật cho sản xuất, khách hàng
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin

2.1.1. Thông tin trong công tác quản lý đơn hàng

2.1.2. Kiểm soát và truyền đạt thông tin trong công tác quản lý đơn hàng

2.2. Làm việc với khách hàng

2.2.1. Các thức tiếp cận khách hàng

2.2.2. Trao đổi thông tin đơn hàng

2.3. Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp nguyên phụ liệu

2.3.1. Mục tiêu

2.3.2. Giới thiệu về nhà cung cấp NPL

2.3.3. Thu thập thông tin nhà cung cấp

2.3.4. Tiêu chí đánh giá nhà cung cấp

2.3.5. Nguyên tắc lựa chọn nhà cung cấp

2.3.6. Quy trình thực hiện tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL

2.4. Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công

2.4.1. Khái niệm

2.4.2. Phân loại

2.4.3. Tiêu chuẩn lựa chọn

2.4.4. Thuận lợi và rủi ro trong hợp tác với công ty gia công

- 2.4.5. Quy trình tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công
- 2.4.6. Đánh giá công ty gia công
- 2.4.7. Soạn thảo hợp đồng gia công
- 2.5. Tính giá sản phẩm may
- 2.6. Theo dõi và phát triển mẫu
- 2.7. Đặt hàng
- 2.8. Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật cho sản xuất
- 2.9. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng
- 2.10. Theo dõi chất lượng sản phẩm
- 2.11. Theo dõi xuất hàng
- 2.12. Lập báo cáo trong công tác QLĐH

Chương 3: Các điều kiện thương mại quốc tế và triển khai áp dụng Incoterms vào ngành may Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được sự ra đời của các điều khoản thương mại quốc tế
- Vận dụng được các điều khoản thương mại quốc tế
- Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình thanh toán quốc tế

2. Nội dung chương:

2.1. Tổng quan về Incoterms

2.1.1. Sự ra đời của Incoterms

2.1.2. Vai trò của Incoterms

2.2. Nội dung cơ bản của Incoterms 2010

2.3. Tình hình áp dụng Incoterm trong ngành may Việt nam

Chương 4: Trình bày thư điện trong công tác quản lý đơn hàng Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được các văn phong viết thư trong doanh nghiệp
- Viết được thư điện tử đúng theo yêu cầu
- Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình viết thư.

2. Nội dung chương:

2.1. Văn phong thư điện tử trong doanh nghiệp

2.2. Các lưu ý khi viết thư điện tử trong doanh nghiệp

2.3. Cách trình bày thư điện tử

2.4. Một số mẫu câu Email căn bản thường dùng

IV. Điều kiện thực hiện:

- 1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình Môn học Quản lý đơn hàng, Giáo trình Môn học Quản lý đơn hàng, sản phẩm mẫu, tài liệu kỹ thuật

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Khái niệm, nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên quản lý đơn hàng
- + Quy trình theo dõi đơn hàng
- + Tìm kiếm các nhà cung cấp, gia công
- + Các điều khoản thương mại quốc tế

- Kỹ năng:

- + Thiết lập được kế hoạch theo dõi đơn hàng
- + Tính được đơn giá sản phẩm may
- + Lựa chọn được đối tác phù hợp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

2. Phương pháp: Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Quản lý đơn hàng sử dụng để giảng dạy trình độ đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học:

- + Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;
- + Tập trung theo dõi bài trong giờ học;
- + Đọc trước bài học ở nhà;
- + Thực hiện lại các bài tập trên lớp;
- + Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2:

- + Mục 1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin
- + Mục 6. Theo dõi và phát triển mẫu
- + Mục 9. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng

Chương 3: Nội dung cơ bản của Incoterms 2010

4. Tài liệu tham khảo:

- [1]. Trần Thanh Hương, Quản lý đơn hàng ngành may công nghiệp, ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM
- [2] Lê Thị Kiều Liên , Công nghệ may, NXB ĐH Quốc gia Tp.HCM, 2004
- [3]. Nguyễn Minh Hà, Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp một cách tiếp cận từ thực tiễn, NXB ĐH Quốc gia Tp.HCM
- [4]. Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM, Giáo trình công nghệ sản xuất

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết kế mẫu trên máy tính

Mã môn học: MTC201

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Thiết kế mẫu trên máy tính là môn học nằm trong nhóm các môn học cơ sở đào tạo trình độ liên thông Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ may, học phần mang tính tích hợp giữa môn học Mỹ thuật trang phục và chuyên ngành đồ hoạ.

– Tính chất: Môn học Thiết kế mẫu trên máy tính mang tính tích hợp giữa kiến thức lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy vi tính.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được chức năng của phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12;
 - + Biết phương pháp tạo các bản vẽ CorelDRAW 12.
- Kỹ năng:
 - + Sử dụng thành thạo các lệnh và các thao tác cơ bản thường dùng trong phần mềm thiết kế đồ hoạ CorelDRAW 12;
 - + Vẽ mô tả được các mẫu trang phục cơ bản bằng phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:	1	1		
2	Chương 1: Tổng quan về coreldraw 1. Giới thiệu phần mềm. 2. Khởi động coreldraw. 3. Hộp thoại welcome to coreldraw. 4. Cửa sổ ứng dụng (giao diện) của coreldraw. 5. Thao tác trên phím và chuột. 6. Một số thuật ngữ. 7. Quản lý file. 8. Tập tin dự phòng. 9. Các chế độ xem màn hình. 10. In ấn.	1	1		
3	Chương 2: Vẽ đối tượng hình dạng đóng 1. Vẽ hình chữ nhật. 2. Vẽ hình ellipse, hình tròn. 3. Vẽ hình xoắn ốc. 4. Vẽ hình đa giác, hình sao. 5. Vẽ hình giấy kẻ ô 6. Vẽ hình cơ bản.	1	1		
4	Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét 1. Công cụ vẽ tự do. 2. Công cụ vẽ chỉnh tiếp tuyến. 3. Công cụ vẽ nét nghệ thuật. 4. Công cụ vẽ nét liền mảnh. 5. Công cụ vẽ các đường liên tục.	1	1		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	6. Công cụ vẽ đường cong bằng 3 điểm. 7. Công cụ vẽ đường thẳng vuông góc. 8. Công cụ vẽ các đường đo kích thước Chương 4: Các công cụ biến đổi 1. Công cụ chọn. 2. Công cụ hiệu chỉnh. 3. Công cụ cắt. 4. Công cụ xóa. 5. Công cụ tạo lỗi lõm. 6. Công cụ tạo răng cưa. 7. Công cụ dịch chuyển tự do	1	1		
6	Chương 5: Ứng dụng Coreldraw thiết kế hình vẽ mô tả phẳng 1. Phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng. 2. Phương pháp sáng tạo mẫu trang phục	5	4		1
7	Chương 6: Quản lý đối tượng 1. Biến đổi vị trí đối tượng. 2. Sắp xếp, bố trí đối tượng. 3. Thứ tự các lớp đối tượng. 4. Nhóm, liên kết, phân rã đối tượng. 5. Khóa, mở khóa đối tượng 6. Hàn, cắt xén đối tượng. 7. Biến đổi đối tượng thành dạng cong	1	1		
8	Chương 7: Làm việc với văn bản				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
9	1. Các dạng văn bản trong coreldraw. 2. Chuyển đổi giữa 2 dạng văn bản. 3. Hiệu chỉnh văn bản. 4. Đặt văn bản lên đường dẫn Chương 8: Ứng dụng coreldraw thiết kế chi tiết sản phẩm	1	1		
10	1. Phương pháp dựng đường giống cơ bản. 2. Phương pháp thiết kế chi tiết sản phẩm. Chương 9: Màu sắc đối tượng và đường viền	5	5		
11	1. Màu sắc trong coreldraw. 2. Màu sắc đối tượng. 3. Công cụ tô màu. 4. Tô màu đường viền đối tượng Chương 10: Các hiệu ứng đặc biệt	1	1		
12	1. Hiệu ứng blend. 2. Hiệu ứng contour. 3. Hiệu ứng extrude. 4. Hiệu ứng envelope. 5. Hiệu ứng distortion. 6. Hiệu ứng dropshadow. 7. Hiệu ứng lens. 8. Hiệu ứng powerclip. 9. Hiệu ứng transparency. 10. Hiệu ứng perspective. Chương 11: Ứng dụng coreldraw phủ trang phục lên	2	2		
		6	5		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
13	phom người mẫu 1. Phương pháp đưa phom người mẫu vào trang làm việc hiện hành. 2. Phương pháp phủ trang phục lên phom người mẫu. Chương 12: Ứng dụng coreldraw thiết kế logo – sản phẩm 1. Phương pháp thiết kế logo. 2. Phương pháp sáng tạo mẫu logo. 3. Phương pháp thiết kế sản phẩm. 4. Phương pháp sáng tạo mẫu sản phẩm.	4	4		
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được về cách thực hiện môn học;
- Trình bày được tính năng và ứng dụng của phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
- Nhận biết được một số phần mềm đồ họa khác.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu chung về cách thực hiện môn học

2.2. Giới thiệu tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW 12

2.3. Một số phần mềm đồ họa khác

Chương 1: Tổng quan về coreldraw

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các cách khởi động chương trình coreldraw.
- Sinh viên liệt kê và trình bày được tính năng của các thanh công cụ trên cửa sổ ứng dụng coreldraw.
- Sinh viên có khả năng:

- + Thao tác được trên phím và chuột.
- + Thực hiện được thao tác quản lý file.
- + Thiết lập được file dự phòng và phục hồi file bị hỏng.
- + Cài đặt các thông số khi in ấn.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Giới thiệu phần mềm.
- 2.2 Khởi động coreldraw.
- 2.3 Hộp thoại welcome to coreldraw.
- 2.4 Cửa sổ ứng dụng (giao diện) của coreldraw.
- 2.5 Thao tác trên phím và chuột.
- 2.6 Một số thuật ngữ.
- 2.7 Quản lý file.
- 2.8 Tập tin dự phòng.
- 2.9 Các chế độ xem màn hình.
- 2.10 In ấn.

Chương 2: Vẽ đối tượng hình dạng đóng

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ vẽ đối tượng hình dạng đóng.
- Sinh viên trình bày được đặc tính của các công cụ vẽ đối tượng hình dạng đóng.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Vẽ được các đối tượng hình dạng đóng.
 - + Chỉnh sửa hình dạng của đối tượng đóng vừa tạo thành.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Vẽ hình chữ nhật.
- 2.2 Vẽ hình ellipse, hình tròn.
- 2.3 Vẽ hình xoắn ốc.
- 2.4 Vẽ hình đa giác, hình sao.
- 2.5 Vẽ hình giấy kẻ ô
- 2.6 Vẽ hình cơ bản

Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ vẽ đối tượng là đường nét.
- Sinh viên trình bày được đặc điểm và chức năng của các công cụ vẽ đối tượng là đường nét.
- Sinh viên có khả năng: Vẽ được các đối tượng bằng công cụ vẽ đường nét.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Công cụ vẽ tự do.
- 2.2 Công cụ vẽ chỉnh tiếp tuyến.
- 2.3 Công cụ vẽ nét nghệ thuật.
- 2.4 Công cụ vẽ nét liền mảnh.
- 2.5 Công cụ vẽ các đường liên tục.
- 2.6 Công cụ vẽ đường cong bằng 3 điểm.
- 2.7 Công cụ vẽ đường thẳng vuông góc.
- 2.8 Công cụ vẽ các đường đo kích thước

Chương 4: Các công cụ biến đổi

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ làm biến đổi đối tượng.
- Sinh viên trình bày được đặc điểm và tính năng của các công cụ làm biến đổi đối tượng.
- Sinh viên có khả năng: Làm biến đổi hình dáng của đối tượng góc nhằm tạo ra những đối tượng mới mang tính sáng tạo.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Công cụ chọn.
- 2.2 Công cụ hiệu chỉnh.
- 2.3 Công cụ cắt.
- 2.4 Công cụ xóa.
- 2.5 Công cụ tạo lồi lõm.
- 2.6 Công cụ tạo răng cưa.
- 2.7 Công cụ dịch chuyển tự do

Chương 5: Ứng dụng Coreldraw thiết kế hình vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng.
- Sinh viên phát biểu được các bước công việc để sáng tạo nên mẫu trang phục.

- Sinh viên có khả năng: Vẽ được hình vẽ mô tả phẳng của các sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1 Phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng.

2.2 Phương pháp sáng tạo mẫu trang phục

Chương 6: Quản lý đối tượng

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ quản lý đối tượng.

- Sinh viên trình bày được đặc điểm của các công cụ quản lý đối tượng.

- Sinh viên có khả năng:

+ Làm thay đổi vị trí giữa các đối tượng trên cùng một bản vẽ.

+ Làm biến đổi hình dáng, kích thước của đối tượng.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1 Biến đổi vị trí đối tượng.

2.2 Sắp xếp, bố trí đối tượng.

2.3 Thứ tự các lớp đối tượng.

2.4 Nhóm, liên kết, phân rã đối tượng.

2.5 Khóa, mở khóa đối tượng.

2.6 Hàn, cắt xén đối tượng.

2.7 Biến đổi đối tượng thành dạng cong.

Chương 7: Làm việc với văn bản

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê các dạng văn bản trong coreldraw.

- Sinh viên so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa các dạng văn bản.

- Sinh viên có khả năng:

+ Thực hiện được các dạng văn bản trong coreldraw.

+ Chuyển đổi qua lại giữa hai dạng văn bản.

+ Đặt văn bản lên các dạng đường dẫn.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1 Các dạng văn bản trong coreldraw.

2.2 Chuyển đổi giữa 2 dạng văn bản.

2.3 Hiệu chỉnh văn bản.

2.4 Đặt văn bản lên đường dẫn

Chương 8: Ứng dụng coreldraw thiết kế chi tiết sản phẩm Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được phương pháp dựng các đường giống cơ bản.
- Sinh viên liệt kê được các cách thiết kế chi tiết sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng: Thiết kế các chi tiết sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp theo đúng thông số kích thước và yêu cầu kỹ thuật.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1 Phương pháp dựng đường giống cơ bản.

2.2 Phương pháp thiết kế chi tiết sản phẩm

Chương 9: Màu sắc đối tượng và đường viền

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các hệ thống màu sử dụng trong coreldraw.
- Sinh viên trình bày được các dạng tô màu cho đối tượng.
- Sinh viên trình bày được phương pháp tô màu cho đường viền của đối tượng.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Tô màu cho đối tượng tương ứng với từng dạng tô màu khác nhau.
 - + Tô màu cho đường viền của đối tượng.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1 Màu sắc trong coreldraw.

2.2 Màu sắc đối tượng.

2.3 Công cụ tô màu.

2.4 Tô màu đường viền đối tượng

Chương 10: Các hiệu ứng đặc biệt

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các dạng hiệu ứng đặc biệt sử dụng trong coreldraw.
- Sinh viên trình bày được đặc điểm và công dụng của các dạng hiệu ứng đặc biệt.
- Sinh viên có khả năng: Xử lý hình ảnh bằng các dạng hiệu ứng đặc biệt.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Hiệu ứng blend.
- 2.2 Hiệu ứng contour.
- 2.3 Hiệu ứng extrude.
- 2.4 Hiệu ứng envelope.
- 2.5 Hiệu ứng distortion.
- 2.6 Hiệu ứng dropshadow.
- 2.7 Hiệu ứng lens.
- 2.8 Hiệu ứng powerclip.
- 2.9 Hiệu ứng transparency.
- 2.10 Hiệu ứng perspective

Chương 11: Ứng dụng coreldraw phủ trang phục lên phom người mẫu

Thời gian: 6giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê các cách đưa form người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
- Sinh viên trình bày được các bước phủ trang phục lên form người mẫu.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Đưa form người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
 - + Phủ trang phục lên form người mẫu theo ý tưởng và sự sáng tạo của bản thân.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp đưa phom người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
- 2.2 Phương pháp phủ trang phục lên phom người mẫu

Chương 12: Ứng dụng coreldraw thiết kế logo – sản phẩm Thời gian: 4giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được những nguyên tắc khi thiết kế logo.
- Sinh viên trình bày được những lưu ý khi thiết kế sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Thiết kế logo và sản phẩm theo mẫu.
 - + Thiết kế logo và sản phẩm theo sự sáng tạo của bản thân.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp thiết kế logo.
- 2.2 Phương pháp sáng tạo mẫu logo.
- 2.3 Phương pháp thiết kế sản phẩm.
- 2.4 Phương pháp sáng tạo mẫu sản phẩm

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.
2. Trang thiết bị, máy móc: PC, Projector, Phần mềm Đồ họa CorelDRAW 12
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Chương trình môn học đào tạo Thiết kế mẫu trên máy tính;
 - Giáo trình Thiết kế mẫu trên máy tính;
 - Các tài liệu về Thiết kế mẫu trên máy tính;
 - Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
 - Các tài liệu về Thiết kế trang phục;
 - Mẫu trang phục;
 - Bản vẽ CorelDRAW mẫu.
4. Các điều kiện khác:
 - Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;
 - Có hệ thống làm mát và thoáng khí

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Kiến thức chung về tin học cơ bản;
 - + Kiến thức tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Kiến thức mỹ thuật trong trang phục;
 - + Phương pháp thực hiện vẽ các bản vẽ với phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc
 - Kỹ năng:
 - + Sử dụng máy tính cơ bản;
 - + Sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Trình tự thực hiện vẽ bản vẽ CorelDRAW12;
 - + Kỹ năng vẽ các sản phẩm mẫu (áo sơ mi, quần âu, áo khoác ngoài...) với phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, bảo quản trang thiết bị của phòng học
- + Ý thức chấp hành nội quy học tập;
- + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên về:
 - + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12;
 - + Chức năng các thanh công cụ, các thao tác cơ bản khi thực hiện bản vẽ với chương trình đồ hoạ CorelDRAW 12.
- Thực hành:
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12;
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng các công cụ thiết kế đồ hoạ trong CorelDRAW 12 vào công việc vẽ phác hoạ mẫu trang phục

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thiết kế mẫu trên máy tính sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - + Phương pháp giảng dạy: Do đặc điểm và tính chất đặc biệt của môn học, nên áp dụng phương pháp tích hợp vừa học lý thuyết vừa học thực hành và kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp;
 - + Trong quá trình giảng dạy, giảng viên nên sử dụng phim, máy chiếu, máy tính hoặc bản vẽ trực quan giới thiệu cho sinh viên để bài giảng thêm sinh động;
 - + Nên phân nhóm sinh viên trong quá trình thực hành để có điều kiện hướng dẫn và kèm cặp tốt hơn trong quá trình giảng dạy nhằm nâng cao kiến thức cũng như kỹ năng nghề cho sinh viên.
- Đối với người học:
 - + Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;
 - + Tập trung theo dõi bài trong giờ học;
 - + Đọc trước bài học ở nhà;
 - + Thực hiện lại các bài tập trên lớp;
 - + Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 2, 3, 4, 6, 7, 9, 10

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Ths. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình Thiết kế mẫu trên máy tính*, Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Tp.Hồ Chí Minh
- [2] *Giáo trình CorelDRAW 12*, Nhà xuất bản giáo dục
- [3] TS.Trần Thủy Bình, *Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, Nhà xuất bản giáo dục 2005
- [4] *Giáo trình Coreldraw & Photoshop*, Khoa Công nghệ Thông Tin, Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, 2006;
- [5] Đào tạo kỹ thuật công nghệ may trường Quốc Thảo, *Tài liệu kỹ thuật thiết kế rập công nghệ may*, HCM, 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Công nghệ sản xuất may công nghiệp

Mã môn học: MTC243

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học Công nghệ sản xuất may công nghiệp là môn học cơ sở nghề trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng công nghệ may và được bố trí ở học kỳ 1 của khóa học.
- Tính chất: Môn học Công nghệ sản xuất may công nghiệp là môn học mang tính lý thuyết.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm.
- Kỹ năng: Lập được quy trình công nghệ may sản phẩm phù hợp thực tế, đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật; thiết kế được dây chuyền phù hợp để phục vụ ngành công nghiệp may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có ý thức tiết kiệm nguyên liệu, thời gian góp phần nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu	2	2		
2	Chương 2: Chuẩn bị sản xuất về thiết kế	4	4		
3	Chương 3: Chuẩn bị sản xuất về công nghệ.	11	10		1
4	Chương 4: Công đoạn cắt	2	2		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	Chương 5: Công đoạn may	3	3		
6	Chương 6: Công đoạn hoàn thành	2	2		
7	Chương 7: Kiểm tra chất lượng sản phẩm	5	4		1
8	Chương 8: Khái niệm và các nguyên tắc ứng dụng Lean	1	1		
	Tổng cộng	30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu nguyên tắc và phương pháp kiểm tra đo đếm nguyên phụ liệu;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình cắt bán thành phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu

2.2. Nguyên tắc kiểm tra đo đếm nguyên phụ liệu

2.3. Phương pháp tiến hành kiểm tra đo đếm nguyên liệu

2.4. Nghiên cứu độ co cơ lý và tính chất nguyên phụ liệu

Chương 2: Chuẩn bị sản xuất về thiết kế

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Mô tả được quy trình chuẩn bị sản xuất về thiết kế;
- Rèn luyện phương pháp tính toán để giác sơ đồ và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1. Sơ đồ quy trình chuẩn bị sản xuất về thiết kế

2.2. Đề xuất chọn mẫu

2.3. Nghiên cứu mẫu

2.4. Thiết kế mẫu mỏng

2.5. May mẫu

- 2.6. Nhảy mẫu
- 2.7. Cắt mẫu cứng
- 2.8. Giác sơ đồ
- 2.9. Ghép tỉ lệ cỡ vóc

Chương 3: Chuẩn bị sản xuất về công nghệ

Thời gian: 11 giờ

1. Mục tiêu:
 - Mô tả được sản phẩm bằng hình vẽ và thuyết minh sản phẩm;
 - Lập được bảng tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, dễ hiểu, rõ ràng, đầy đủ, đúng quy định;
 - Xây dựng được định mức nguyên phụ liệu của đơn hàng;
 - Rèn luyện phương pháp tính toán để tính định mức nguyên phụ liệu và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong sản xuất.
2. Nội dung chương:
 - 2.1 Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm
 - 2.2 Bảng hướng dẫn sử dụng nguyên phụ liệu
 - 2.3 Bảng định mức nguyên phụ liệu
 - 2.4 Bảng sơ đồ nhánh cây
 - 2.5 Bảng quy trình công nghệ
 - 2.6 Bảng thiết kế dây chuyền công nghệ
 - 2.7 Bố trí mặt bằng phân xưởng

Chương 4: Công đoạn cắt

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:
 - Trình bày được quy trình công đoạn cắt;
 - Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tính sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.
2. Nội dung chương:
 - 2.1 Trải vải
 - 2.2 Sang sơ đồ lên bàn vải
 - 2.3 Cắt
 - 2.4 Đánh số, bóc tập, phối kiện
 - 2.5 Kỹ thuật ép dán

Chương 5: Công đoạn may

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:
 - Trình bày được mô hình công đoạn may;
 - Phân tích được các ưu, nhược điểm của phương án tổ chức sản xuất theo dây chuyền;

- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tính sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Mô hình công đoạn may

2.2. Triển khai dây chuyền sản xuất

2.3 Phương pháp triển khai dây chuyền sản xuất

Chương 6: Công đoạn hoàn thành

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được cách tẩy các vết bẩn;
- Trình bày được quy cách bao gói, đóng thùng, đóng kiện;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tác phong công nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1 Vệ sinh công nghiệp

2.2 Quá trình ủi.

2.3 Quy cách bao gói – Đóng thùng – Đóng kiện.

Chương 7: Kiểm tra chất lượng sản phẩm

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được cách tẩy các vết bẩn;
- Trình bày được quy cách bao gói, đóng thùng, đóng kiện;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tác phong công nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm KCS và tầm quan trọng của KCS

2.2. Nhiệm vụ của phòng KCS

2.3 Nguyên tắc kiểm tra

2.4 Nội dung kiểm tra

2.5 Phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chương 8: Khái niệm và các nguyên tắc ứng dụng Lean

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được cách tẩy các vết bẩn;
- Trình bày được quy cách bao gói, đóng thùng, đóng kiện;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tác phong công nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến dây chuyền Lean

2.3 Các nguyên tắc khi ứng dụng Lean

2.4 Ưu nhược điểm dây chuyền Lean

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị:

- + PC, Projector;
- + Sản phẩm mẫu;
- + Phòng học lý thuyết;
- + Đồng hồ bấm giây;
- + Bàn đo, kiểm tra sản phẩm.
- Nguyên vật liệu:
- + Giấy, bút.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Chương trình Môn học Công nghệ sản xuất may công nghiệp;
- + Giáo trình Công nghệ sản xuất may công nghiệp;
- + Tài liệu kỹ thuật;
- + Tài liệu tham khảo.

4. Các điều kiện khác:

- + Nguồn điện.
- Kiến thức kỹ năng đã có:
- + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;
- + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
- + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Nguyên tắc kiểm tra nguyên phụ liệu;
- + Phương pháp xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm;
- + Phương pháp xây dựng quy trình công nghệ;
- + Phương pháp thiết kế dây chuyền may;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.

– Kỹ năng:

- + Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm may;

- + Thiết lập được quy trình công nghệ cho sản phẩm may;
- + Thiết kế dây chuyền sản xuất May công nghiệp;
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

+ Vấn đáp, trắc nghiệm, viết: Sử dụng các câu hỏi về phương pháp xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;

+ Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may trong chương trình môn học đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Công nghệ sản xuất may thời trang sử dụng để giảng dạy trình độ đào tạo liên thông Cao đẳng Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.

- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm là:

+ Chương 3: Chuẩn bị sản xuất về công nghệ;

+ Chương 7: Kiểm tra chất lượng sản phẩm.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Giáo trình công nghệ may*, trường CĐ nghề KT-KT Vinatex 2009;
- [2] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, trường CĐ nghề KT-KT Vinatex 2010;
- [3] *Giáo trình ” Chuẩn bị sản xuất ”*, trường Cao đẳng công nghiệp Dệt may thời trang Hà nội 2006;
- [4] Ts Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, nhà xuất bản giáo dục 2005 ;
- [5] TS. Võ Phước Tấn, Ks Bùi Thị Cẩm Loan, Ks Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, nhà xuất bản thống kê 2006;
- [6] Nguyễn Minh Hà, *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp*, nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006 ;
- [7] *Tổ chức và quản lý sản xuất may công nghiệp*, trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - nhà xuất bản thống kê 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019
TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Vật liệu dệt thông minh

Mã môn học: MTC251

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:
 - + Vật liệu dệt thông minh là môn học cơ sở trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ May.
 - + Học phần được bố trí ở học kỳ 1 của khóa học.
- Tính chất: Môn học Vật liệu dệt thông minh mang tính lý thuyết.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các tiến bộ kỹ thuật trong nghiên cứu và phát triển các loại xơ sợi vải dệt từ vật liệu thông minh.
 - + Biết đánh giá, nhận xét các cấu trúc xơ sợi vải dệt từ vật liệu thông minh;
- Kỹ năng:
 - + Thực hiện nhận biết và phân loại cấu trúc xơ sợi vải dệt thông minh;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao các ứng dụng kỹ năng sử dụng vật liệu dệt thông minh ứng dụng vào thực tế sản xuất;
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

I. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: Tổng quan vật liệu dệt thông minh	6	6		
2	Chương 2: Công nghệ Nano trong chế tạo vật liệu dệt thông minh	10	9		1
3	Chương 3: Phạm vi ứng dụng vật liệu dệt thông minh trong sản xuất ngành may công nghiệp	14	13		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan vật liệu dệt thông minh

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

– Kiến thức:

- + Trình bày khái niệm, phân loại, tính chất vật liệu dệt thông minh;
- + Sử dụng kiến thức vải dệt thông minh trong sản xuất sản phẩm ngành may công nghiệp;

– Kỹ năng:

- + Vận dụng các kiến thức vật liệu dệt thông minh giải thích, phân tích các cấu trúc xơ sợi dệt ứng dụng trong sản xuất sản phẩm may.

– Thái độ:

- + Rèn luyện tính sáng tạo, nhận biết chính xác tính chất vật liệu, ứng dụng phù hợp vào sản phẩm;
- + Nhận thức được tầm quan trọng của việc đọc - hiểu thuật ngữ tiếng anh trong tài liệu nghiên cứu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm:

2.2 Phân loại:

2.3 Tính chất:

2.4 Công nghệ sản xuất vật liệu dệt thông minh:

Chương 2: Công nghệ Nano trong chế tạo vật liệu dệt thông minh *Thời gian: 10 giờ*

1. Mục tiêu:

– *Kiến thức:*

- + Trình bày được khái niệm, cơ sở khoa học công nghệ nano;
- + Biết được nguyên tắc chế tạo và các phương pháp cấu thành vải sợi nano;
- + Ứng dụng công nghệ nano trong việc sản xuất sản phẩm ngành may công nghiệp.

– *Kỹ năng:*

+ Vận dụng các kiến thức vật liệu dệt thông minh giải thích, phân tích các cấu trúc xơ sợi dệt ứng dụng trong sản xuất sản phẩm may.

– *Thái độ:*

+ Rèn luyện tính sáng tạo, nhận biết chính xác tính chất vật liệu, ứng dụng phù hợp vào sản phẩm;

+ Nhận thức được tầm quan trọng của việc đọc - hiểu thuật ngữ tiếng anh trong tài liệu nghiên cứu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Cơ sở khoa học nano:

2.2 Chế tạo vật liệu nano:

2.3 Ứng dụng vật liệu nano:

Chương 3: Phạm vi ứng dụng vật liệu dệt thông minh trong sản xuất ngành may công nghiệp *Thời gian: 14 giờ*

1. Mục tiêu:

– *Kiến thức:* Trình bày được các đặc điểm cấu tạo, mô hình cấu trúc, tính chất vật lý và ứng dụng vật liệu dệt thông minh trong sản xuất các sản phẩm chống cháy, chế tạo các sản phẩm bảo vệ.

– *Kỹ năng:* Vận dụng các kiến thức vật liệu dệt thông minh giải thích, phân tích các cấu trúc xơ sợi dệt ứng dụng trong sản xuất sản phẩm may.

– *Thái độ:*

+ Rèn luyện tính sáng tạo, nhận biết chính xác tính chất vật liệu, ứng dụng phù hợp vào sản phẩm;

+ Nhận thức được tầm quan trọng của việc đọc - hiểu thuật ngữ tiếng anh trong tài liệu nghiên cứu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Ứng dụng vật liệu dệt thông minh trong sản xuất các sản phẩm chống cháy:

2.1.1 Đặc điểm cấu tạo:

2.1.2 Mô hình cấu trúc:

2.1.3 Tính chất vật lý:

2.1.4 Ứng dụng:

2.2 Ứng dụng vật liệu dệt thông minh trong sản xuất các sản phẩm bảo vệ:

2.2.1 Đặc điểm cấu tạo:

2.2.2 Mô hình cấu trúc:

2.2.3 Tính chất vật lý:

2.2.4 Ứng dụng:

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết.

2. Trang thiết bị máy móc:

+ Bảng, phấn;

+ Máy chiếu SLIDE

+ Các mẫu sản phẩm;

+ Các tài liệu kỹ thuật;

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

+ Giáo trình Vật liệu dệt thông minh

+ Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học.

4. Các điều kiện khác: Có hệ thống làm mát và thoáng khí.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Trình bày khái niệm, phân loại, tính chất vật liệu dệt thông minh;
- + Sử dụng kiến thức vải dệt thông minh trong sản xuất sản phẩm ngành may công nghiệp;
- + Trình bày được khái niệm, cơ sở khoa học công nghệ nano;
- + Biết được nguyên tắc chế tạo và các phương pháp cấu thành vải sợi nano;
- + Ứng dụng công nghệ nano trong việc sản xuất sản phẩm ngành may công nghiệp.
- Kỹ năng:
 - + Vận dụng các kiến thức vật liệu dệt thông minh giải thích, phân tích các cấu trúc xơ sợi dệt ứng dụng trong sản xuất sản phẩm may.
 - + Điểm kiểm tra lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính tự nghiên cứu, trao đổi kiến thức chuyên môn.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên về:
 - + Phân tích các đặc điểm tính chất của vật liệu thông minh;
 - + Phân tích thành phần cấu tạo, hệ thống cấu trúc xơ dệt.
 - + Phân tích phạm vi ứng dụng.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học Vật liệu dệt thông minh sử dụng để giảng dạy trình độ đào tạo liên thông Cao đẳng Công nghệ may

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:

- Môn học Vật liệu dệt thông minh mang tính lý thuyết; giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của học phần và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện nội dung giảng dạy của bài học để đảm bảo chất lượng;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, hướng dẫn tự nghiên cứu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Môn học Vật liệu dệt thông minh :
- + Chương 2: Công nghệ Nano trong chế tạo vật liệu dệt thông minh
- + Chương 3: Phạm vi ứng dụng vật liệu dệt thông minh trong sản xuất ngành may công nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1] Hyun-yoong Chung (2017), e-Textiles for emerging safety garment technologies, University of Alberta

[2] Vladan Koncar, Smart textiles and their applications - visual perceptions, University of Lille, ENSAIT - GEMTEX, Roubaix, France

[3] Md. Syduzzaman, Sarif Ullah Patwary, Kaniz Farhana, Sharif Ahmed, Smart Textiles and Nano-Technology: A General Overview, Textile Science & Engineering

[4] Chak Bhalwal, Jammu, Seminar report on “Smart Fabrics”, Government College of Engineering and Technology

[5] Shawan Roy, Presentation on Smart Textile, Textile Engineering, BUBT

[6] Granch Berhe (2015), Smart Textile, Wollo University

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành may trang phục 1

Mã môn học: MTC252

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn Thực hành may trang phục 1 được bố trí ở học kỳ 1 của khóa học.
- Tính chất: Môn Thực hành may trang phục 1 là môn học chuyên ngành trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính chất thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Thiết kế các sản phẩm may trang phục nữ trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1.
- Kỹ năng: May được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật, vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập thiết kế may các bài tập trong và ngoài lớp học.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: May áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng 2. Điều kiện cho trước 3. Phương pháp tiến hành 4. Nguyên nhân hư hỏng và biện	12		12	

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	pháp phòng ngừa Chương 2: May áo sơ mi nữ có decoupe 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6		6	
3	Chương 3: May váy thời trang 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6		6	
4	Chương 4: May áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6		6	
5	Chương 5: May áo đầm tám mảnh 2.1 Điều kiện cho trước 2.2 Phương pháp tiến hành 2.3 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	12		12	
6	Chương 6: May quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên 2.3 Điều kiện cho trước	12 6		12 6	

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
7	2.4 Phương pháp tiến hành 2.5 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 7: May quần jean nữ, túi hàm ếch, có decoupe, túi đắp thân sau 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa				
Tổng cộng		60	0	60	0

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: May áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng , phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 2: May áo sơ mi nữ có decoupe

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng , phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 3: May váy thời trang

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình váy thời trang, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được váy thời trang theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 4: May áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.

- May được áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 5: May áo đầm tám mảnh

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo đầm tám mảnh, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo đầm tám mảnh theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: May quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 7: May quần jean nữ, túi hàm ếch, có decoupe, túi đắp thân sau

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình quần jean nữ, túi hàm ếch, có decoupe, túi đắp thân sau, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.

- May được quần jean nữ, túi hàm ếch, có decoupe, túi đắp thân sau theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Nhà xưởng.

2. Trang thiết bị, máy móc: Máy chiếu, máy tính, máy may, bàn ủi.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

+ Dụng cụ: bút, giấy, thước nhựa dẹt 50cm, thước dây 150cm, kéo cắt vải, kim may tay, kéo bấm...

+ Nguyên vật liệu: Vải, keo, chỉ may, nút, thun, phấn may...

4. Các điều kiện khác:

+ Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;

- + Có hệ thống làm mát và thoáng khí;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Thiết kế các sản phẩm may trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và 1:5.
- Kỹ năng:
 - + Phát biểu được qui trình , phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, May được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
 - + Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học.

2. Phương pháp:

Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thực hành May trang phục 1 sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
 - + Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;
 - + Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.
- Đối với người học:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.
 - + Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;

- + Tập trung theo dõi bài trong giờ học;
- + Đọc trước bài học ở nhà;
- + Thực hiện lại các bài tập trên lớp;
- + Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế rập các mẫu trang phục trên giấy cứng tỉ lệ 1;1, thực hiện may hoàn thành các sản phẩm.

4. Tài liệu tham khảo:

- + [1]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Công nghệ may trang phục 1*, Trường CDKT Lý Tự Trọng, 2011
- + [2] TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập Công nghệ may trang phục 1*, Trường CDKT Lý Tự Trọng, 2011.
- + [3]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập thực tập may trang phục 1*, Trường CDKT Lý Tự Trọng, 2012.
- + [4]. ThS. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 1*, Trường CDKT Lý Tự Trọng, 2011.
- + [5]. Ths. Trần Thị Thêu, *Công nghệ may trang phục 1*, trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM.
- + [6]. TS. Trần Thủy Bình (chủ biên), *Giáo trình Công nghệ may*, NXB Giáo dục, 2005
- + [7]. TS. Võ Phước Tấn (chủ biên), *Hệ thống bài tập Công nghệ may*, NXB Lao động – Xã hội, 2005.
- + [8]. TS. Võ Phước Tấn (chủ biên), *Giáo trình môn học Công nghệ may 2*, NXB Thống kê, 2005.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: May trang phục 3

Mã môn học: MTC262

Thời gian thực hiện môn học: 75 giờ; (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn may trang phục 3 được bố trí học sau môn Thực hành may trang phục 1.
- Tính chất: Môn may trang phục 3 là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, môn bắt buộc trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế áo Jacket nam 2 lớp, và Veston nữ.
 - + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi mỗ áo Jacket và Vest, phương pháp tra dây kéo áo Jacket 2 lớp.
 - + Xây dựng được quy trình lắp ráp áo Jacket và Vest.
- Kỹ năng:
 - + Thiết kế và cắt được các chi tiết của bộ Jacket nam 2 lớp, bộ Jacket có nón, bộ Veston theo các số đo khác nhau
 - + May hoàn chỉnh áo Jacket 2 lớp, Jacket có nón, Vest nữ đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian;
 - + Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:				
1	Giới thiệu môn học: May trang phục 3				
	Chương 1: Phương pháp đo áo Jacket, áo Vest	3	3		
	1. Phương pháp đo				
	1.1. Áo Jacket				
	1.2. Áo Vest				
	2. Ni mẫu				
	2.1. Áo Jacket				
	2.2. Áo Vest				
	3. Phương pháp tính vải				
	3.1. Áo Jacket				
	3.2. Áo Vest				
2	Chương 2: Thiết kế áo Jacket nam 2 lớp	4	4		
	1. Đặc điểm hình dáng:				
	2. Phương pháp thiết kế:				
	2.1. Thiết kế lớp chính				
	2.1.1. Thân trước				
	2.1.2. Thân sau				
	2.1.3. Cầu vai				
	2.1.4. Tay áo				
	2.1.5. Các chi tiết khác				
	2.2. Thiết kế lớp lót				
	3. Quy cách chừa đường may				
	3.1. Lớp chính				
	3.2. Lớp lót				
3	Chương 3: Nón áo Jacket	2	2		
	1. Đặc điểm hình dáng:				
	2. Phương pháp thiết kế:				
	2.1. Má nón				
	2.2. Đỉnh nón				
	3. Quy cách chừa đường may				
4	Chương 4: Thiết kế áo Vest nữ 2 lớp	6	6		
	1. Đặc điểm hình dáng:				
	2. Phương pháp thiết kế:				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	2.1. Lớp chính 2.1.1. Thân sau 2.1.2. Thân trước 2.1.3. Tay áo 2.1.4. Lá cổ 2.1.5. Nẹp ve 2.1.6. Các chi tiết khác 2.2. Lớp lót 2.2.1. Thân sau 2.2.2. Thân trước 2.2.3. Nắp túi 2.2.4. Lót túi dưới 3. Quy cách chừa đường may Chương 5: May áo Jacket một lớp 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 6: May áo Jacket 2 lớp 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 7: May áo Jacket có nón 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 8: May áo Vest nữ 1 lớp 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 9: May áo vest nữ hai lớp 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành				
5		12		12	
6		12		12	
7		6		6	
8		12		12	
9		18		18	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa				
Tổng cộng		75	15	60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Phương pháp đo áo Jacket, áo Vest

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- + Sinh viên trình bày được chính xác cách thức lấy số đo trên cơ thể người.
- + Sinh viên có khả năng tính toán được số mét vải cần may một sản phẩm.
- + Sinh viên có khả năng đo được các thông số theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
- + Sinh viên tích cực học tập, có ý thức lựa chọn và vận dụng phương pháp học tập hiệu quả cho bản thân.

2. Nội dung chương:

2.1. Phương pháp đo

2.1.1. Áo Jacket

2.1.2. Áo Vest

2.2. Ni mẫu

2.2.1. Áo Jacket

2.2.2. Áo Vest

2.3. Phương pháp tính vải

2.3.1. Áo Jacket

2.3.2. Áo Vest

Chương 2: Thiết kế áo Jacket nam 2 lớp

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của áo Jacket nam 2 lớp.
- + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
- + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của áo Jacket nam 2 lớp.
- + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết áo Jacket nam dựa trên số đo và công thức
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Jacket nam.
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế áo Jacket nam

2. Nội dung chương:
 - 2.1. Đặc điểm hình dáng:
 - 2.2. Phương pháp thiết kế:
 - 2.2.1. Thiết kế lớp chính
 - 2.2.1.1. Thân trước
 - 2.2.1.2. Thân sau
 - 2.2.1.3. Cầu vai
 - 2.2.1.4. Tay áo
 - 2.2.1.5. Các chi tiết khác
 - 2.2.2. Thiết kế lớp lót
 - 2.3. Quy cách chừa đường may
 - 2.3.1. Lớp chính
 - 2.3.2. Lớp lót

Chương 3: Nón áo Jacket

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:
 - + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của nón áo Jacket
 - + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
 - + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của nón áo Jacket
 - + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết nón áo Jacket dựa trên số đo và công thức
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Jacket có nón.
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón áo Jacket
2. Nội dung chương:
 - 2.1. Đặc điểm hình dáng:
 - 2.2. Phương pháp thiết kế:
 - 2.2.1. Má nón
 - 2.2.2. Đỉnh nón
 - 2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 4: Thiết kế áo Vest nữ 2 lớp

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:
 - + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của áo Vest nữ 2 lớp
 - + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
 - + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của áo Vest nữ 2 lớp.
 - + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết áo Vest nữ dựa trên số đo và công thức
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Vest nữ.

- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế áo Vest nữ.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng:

2.2. Phương pháp thiết kế:

2.2.1. Lớp chính

2.2.1.1. Thân sau

2.2.1.2. Thân trước

2.2.1.3. Tay áo

2.2.1.4. Lá cổ

2.2.1.5. Nẹp ve

2.2.1.6. Các chi tiết khác

2.2.2. Lớp lót

2.2.2.1. Thân sau

2.2.2.2. Thân trước

2.2.2.3. Nắp túi

2.2.2.4. Lót túi dưới

2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 5: May áo Jacket 1 lớp

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo Jacket 1 lớp;

+ May được túi mở áo Jacket 1 lớp đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo Jacket;

+ Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: May áo Jacket 2 lớp

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo Jacket 2 lớp;

+ May được túi mở áo Jacket 2 lớp đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

- + Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo Jacket;

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 7: May áo Jacket có nón

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- + Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo Jacket có nón

- + May được túi mũ áo Jacket đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

- + Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo Jacket;

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 8: May áo Vest nữ 1 lớp

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Vest nữ 1 lớp;

- + Xây dựng quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Vest nữ 1 lớp đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật;

- + Lắp ráp hoàn chỉnh áo Vest nữ 1 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;

- + Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 9: May áo Vest nữ 2 lớp

Thời gian: 18 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Vest nữ 2 lớp;

- + Xây dựng quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Vest nữ 2 lớp đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật;
- + Lắp ráp hoàn chỉnh áo Vest nữ 2 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- + Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị máy móc: máy vắt sổ, máy may 1 kim
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: giấy rập, thước, bút chì, vải, phấn
4. Các điều kiện khác: các sản phẩm mẫu

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo Jacket, vest nữ
- + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm áo Jacket nam 2 lớp, áo Jacket có nón, vest nữ 1 lớp, 2 lớp
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Kỹ năng:

- + May hoàn chỉnh áo Jacket nam 2 lớp, áo Jacket có nón, áo Vest nữ 1 lớp, 2 lớp đúng yêu cầu kỹ thuật

- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học may trang phục 3 sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Chương 6: May áo Jacket 2 lớp

+ Chương 9: May áo Vest 2 lớp

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] TS. Trương Việt Khánh Trang, Công nghệ may trang phục 1, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011

- [2] TS. Trương Việt Khánh Trang, Hệ thống bài tập Công nghệ may trang phục I, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [3] TS. Trương Việt Khánh Trang, Hệ thống bài tập thực tập may trang phục 2, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2012.

- [4] ThS. Lâm Thị Phương Thùy, Giáo trình thiết kế trang phục 1, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [5] ThS. Lâm Thị Phương Thùy, Giáo trình thiết kế trang phục 2, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011

- [6] *Bài giảng Thiết kế trang phục 3*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2013.

- [6] *Giáo trình công nghệ may*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;

- [7] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005;

- [8] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Công nghệ CAD ngành may

Mã môn học: MTC205

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí:

+ Môn học Công nghệ CAD ngành may là Môn học đào tạo chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

+ Môn học Công nghệ CAD ngành may được bố trí học sau môn học công nghệ sản xuất may công nghiệp.

– Tính chất: Môn học Công nghệ CAD ngành may mang tính tích hợp giữa kiến thức lý thuyết kết hợp với thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức:

+ Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu trang phục trên máy vi tính;

+ Phương pháp sử dụng phần mềm thiết kế trên máy tính để thiết kế các chi tiết của sản phẩm thời trang cơ bản và phương pháp nhảy cỡ.

– Kỹ năng:

+ Sử dụng phần mềm thiết kế trên máy tính để thiết kế các chi tiết của sản phẩm thời trang cơ bản.

+ Tính toán nhảy cỡ.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;

+ Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: 1. Khái quát nội dung và trọng tâm của môn học đào tạo. 2. Phương pháp học tập môn học. 3. Giới thiệu tài liệu tham khảo.	1	1		
2	Chương 1: Thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark - AccuMark Explorer 1. Cách tạo một mã hàng mới 2. Các thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark- AccuMark Explorer 2.1 Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu áo thun polo 2.2 Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu áo sơ mi nam 2.3 Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu quần âu nữ	2	2		
3	Chương 2: Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS 1. Cách khai báo một mã hàng mới trước khi thiết kế 2. Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS 2.1 Các menu lệnh thiết kế 2.2 Thiết kế hoàn chỉnh mẫu áo thun polo	10	10		

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	2.3 Thiết kế hoàn chỉnh mẫu áo sơ mi nam 2.4 Thiết kế hoàn chỉnh mẫu quần âu nữ Chương 3: Nhảy mẫu trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 1. Nhảy mẫu (Nhảy cỡ) trên máy với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 1.1 Các Menu cơ bản thường dùng trong nhảy mẫu 1.2 Nhảy mẫu áo sơ mi nam cơ bản 1.3 Nhảy mẫu áo sơ mi cổ lá sen 1.4 Nhảy mẫu quần âu nam 1 ly lật 1.5 Nhảy mẫu quần âu nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời) 2. Cách lập bảng chi tiết 2.1 Các Menu cơ bản thường dùng để lập bảng chi tiết 2.2 Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu áo sơ mi nam cơ bản 2.3 Thiết lập bảng chi tiết mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen 2.4 Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu quần âu nam 1 ly lật	5	4		1

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	2.5 Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu quần âu nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời) Chương 4: Giới thiệu về phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 1. Giới thiệu phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 2. Một số thao tác cơ bản trên phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark	3	3		
6	Chương 5: Cách thiết lập đường dẫn trong giác sơ đồ 1. Cách thiết lập đường dẫn cho một mã hàng trong giác sơ đồ	3	3		
7	Chương 6: Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark – Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark – Các lệnh thường dùng trong giác sơ đồ với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 2.4 Giác sơ đồ mẫu áo sơ mi nam cơ bản 2.5 Giác sơ đồ mẫu quần áo sơ mi nữ cổ lá sen	6	5		1

Số TT	Tên các bài trong Môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	2.6 Giác sơ đồ mẫu quần áo nam 1 ly lật 2.7 Giác sơ đồ mẫu quần áo nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời) – Cách in sơ đồ giác mẫu trên máy in sơ đồ				
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của Môn học đào tạo
2. Phương pháp học tập Môn học
3. Giới thiệu tài liệu tham khảo

Chương 1: Thiết lập ban đầu trên phần mềm

Thời gian: 2 giờ

AccuMark - AccuMark Explorer

1. Mục tiêu:

- Biết cách khai báo 1 mã hàng mới trước khi thiết kế;
- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để thiết kế các mẫu trên máy vi tính với GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
- Thiết kế được các mẫu quần áo, áo sơ mi cơ bản đảm bảo hình dáng, kích thước;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Cách tạo một mã hàng mới

2.2. Các thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark - AccuMark Explorer

2.2.1. Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu áo thun polo

2.2.2. Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu áo sơ mi nam

2.2.3. Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu quần âu nữ

Chương 2: Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để thiết kế trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
- Thiết kế các chi tiết của quần âu, áo sơ mi theo hình dáng, thông số kích thước;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Cách khai báo một mã hàng mới trước khi thiết kế

2.2. Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS

2.2.1. Các menu lệnh thiết kế

2.2.2. Thiết kế hoàn chỉnh mẫu áo thun polo

2.2.3. Thiết kế hoàn chỉnh mẫu áo sơ mi nam

2.2.4. Thiết kế hoàn chỉnh mẫu quần âu nữ

Chương 3: Nhảy mẫu trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để nhảy mẫu (Nhảy cỡ) trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
- Nhảy mẫu các chi tiết của quần âu, áo sơ mi bảo hình dáng, thông số kích thước;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị

2. Nội dung chương:

2.1. Nhảy mẫu (Nhảy cỡ) trên máy với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.1.1. Các Menu cơ bản thường dùng trong nhảy mẫu

2.1.2. Nhảy mẫu áo sơ mi nam cơ bản

2.1.3. Nhảy mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen

2.1.4. Nhảy mẫu quần âu nam 1 ly lật

2.1.5. Nhảy mẫu quần âu nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời)

2.2. Cách lập bảng chi tiết

2.2.1. Các Menu cơ bản thường dùng để lập bảng chi tiết

2.2.2. Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu áo sơ mi nam cơ bản

2.2.3. Thiết lập bảng chi tiết mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen

2.2.4. Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu quần âu nam 1 ly lật

2.2.5. Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu quần âu nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời)

Chương 4: Giới thiệu về phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được chức năng của phần mềm giác sơ đồ Lectra – Diamino;
- Biết được một số thao tác cơ bản trên phần mềm giác sơ đồ Lectra – Diamino V5R2 (Thao tác mở phần mềm, tắt phần mềm...);
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.2. Một số thao tác cơ bản trên phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Chương 5: Cách thiết lập đường dẫn trong giác sơ đồ

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Biết thiết lập đường dẫn cho mã hàng trong giác sơ đồ với phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Cách thiết lập đường dẫn cho một mã hàng trong giác sơ đồ

Chương 6: Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để giác sơ đồ trên phần mềm Lectra-Diamino;
- Hiểu phương pháp giác sơ đồ mẫu quần âu, áo sơ mi cơ bản để từ đó vận dụng vào thực tế sản xuất;
- Giác được sơ đồ mẫu quần âu, áo sơ mi trên máy tính đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Biết phương pháp in các sơ đồ giác trên máy in;
- Tự giác, tích cực học tập, có ý thức tiết kiệm nguyên phụ liệu và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.2. Các lệnh thường dùng trong giác sơ đồ với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.2.1. Giác sơ đồ mẫu áo sơ mi nam cơ bản

2.2.2. Giác sơ đồ mẫu quần áo sơ mi nữ cổ lá sen

Kiểm tra

2.2.3. Giác sơ đồ mẫu quần âu nam 1 ly lật

2.2.4. Giác sơ đồ mẫu quần âu nữ xẻ ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời)

2.3. Cách in sơ đồ giác mẫu trên máy in sơ đồ

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.
2. Trang thiết bị, máy móc: PC, projector, bộ phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình học phần đào tạo Công nghệ CAD ngành may;
 - + Giáo trình Công nghệ CAD ngành may;
 - + Các tài liệu về Công nghệ CAD ngành may;
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY – AccuMark;
 - + Các tài liệu về Thiết kế trang phục;
 - + Mẫu trang phục;
 - + Các tài liệu kỹ thuật;
 - + Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp.
4. Các điều kiện khác:
 - + Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;
 - + Có hệ thống làm mát và thoáng khí;
 - + Phòng học máy tính chuyên môn hoá.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Chức năng các Menu cơ bản thường dùng giác sơ đồ mẫu với phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - Kỹ năng:
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng các lệnh cơ bản của phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- + Kiểm tra về kỹ năng giác sơ đồ mẫu áo sơ mi và quần âu cơ bản với phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.

- Kỹ năng:

- + Sử dụng máy tính cơ bản;

- + Sử dụng phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, bảo quản trang thiết bị của phòng học

- + Ý thức chấp hành nội quy học tập;

- + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên về:

- + Kiến thức tổng quan về tin học cơ bản;

- + Kiến thức về thiết kế mẫu công nghiệp (áo sơ mi, quần âu..);

- + Kiến thức về phương pháp giác sơ đồ;

- + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm giác sơ đồ mẫu Lectra – Diamino;

- + Chức năng các Menu cơ bản thường dùng để giác sơ đồ mẫu và in sơ đồ mẫu với phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.

- Thực hành:

- + Kỹ năng sử dụng máy tính;

- + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- + Kiểm tra về kỹ năng về giác sơ đồ mẫu

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Công nghệ CAD ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

– Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học Công nghệ CAD ngành may mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của Môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm để học sinh dễ quan sát;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

– Đối với người học:

+ Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;

+ Tập trung theo dõi bài trong giờ học;

+ Đọc trước bài học ở nhà;

+ Thực hiện lại các bài tập trên lớp;

+ Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 1, 2, 3, 4.

4. Tài liệu tham khảo:

– [1] Ths.Lâm Thị Phương Thùy, *Bài giảng Thiết kế rập*, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng Tp.HCM 2010;

– [2] Ths.Lâm Thị Phương Thùy, *Bài giảng Giác sơ đồ và nhẩy mẫu trên máy tính*, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng Tp.HCM 2010;

– [3] *Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính*, Trường CĐ nghề KT – KT Vinatex 2009;

- [4] *Giáo trình Thiết kế quần áo sơ mi*, Trường CĐ nghề KT – KT Vinatex 2009;
- [5] Cao Bích Thủy, *Giáo Trình Thiết kế sơ mi, quần áo, chân váy đầm liền thân, veston, áo dài*, NXB Lao động Xã hội;
- [6] TS.Trần Thủy Bình, *Giáo Trình Thiết kế quần áo*, NXB Giáo dục 2005;
- [7] TS.Võ Phước Tấn, *Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính*, NXB Thống kê;
- [8] *Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp*, Trường CĐ nghề KT – KT Vinatex 2009.
- [9] Ks. Nguyễn Thanh Bình, Trường ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm Tp.Hồ Chí Minh. *Hướng dẫn sử dụng Accumark V8.2*.
- [10] Đào tạo kỹ thuật công nghệ may Trường Quốc Thảo, *Kỹ thuật thiết kế rập công nghệ may - Kỹ thuật thiết kế rập*.
- [11] Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, *Giáo trình môn học thiết kế trang phục 3*, Nhà xuất bản thống kê, 9/2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019
TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp

Mã môn học: MTC287

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học Tổ chức và quản lý chất lượng trang
- phục may công nghiệp được bố trí học song song hoặc học sau các mô đun chuyên môn nghề.
- Tính chất: Môn học Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun tự chọn trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Biết được vai trò, chức năng của quản lý chất lượng .
 - + Hiểu được các khái niệm cơ bản về chất lượng và quản lý chất lượng
- Kỹ năng:
 - + Quy trình xây dựng quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp, trong doanh nghiệp.
 - + Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm may.
 - + Áp dụng được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp, trong doanh nghiệp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi kiểm tra chất lượng sản phẩm

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Khái quát về quản lý chất lượng 1. Khái niệm 2. Vai trò của quản lý chất lượng 3. Chức năng của quản lý chất lượng 4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng	3	3		
2	Chương 2: Chất lượng sản phẩm may 1. Khái niệm về chất lượng sản phẩm may 2. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may	6	6		
3	Chương 3: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm 1. Mô hình quản lý chất lượng 2. Các phương pháp quản lý chất lượng 3. Giới thiệu về ISO	5	5		
4	Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp may 1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm 2. Đánh giá chất lượng sản phẩm may 3. Phương pháp kiểm tra sản phẩm may 4. Dụng cụ kiểm tra 5. Các điều kiện để kiểm tra chất lượng có hiệu quả 6. Những quy định về khuyết điểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm	10	9		1
5	Chương 5: Quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp 1. Quản lý chất lượng ở công đoạn chuẩn bị sản xuất 2. Quản lý chất lượng ở các công đoạn sản xuất	6	5		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	3. Hướng dẫn quy trình kiểm tra chất lượng ở công đoạn hoàn tất				
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của học phần đào tạo
2. Phương pháp học tập học phần
3. Giới thiệu phương pháp học tập và tài liệu tham khảo

Chương 1: Khái quát về quản lý chất lượng

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các khái niệm, vai trò và chức năng về chất lượng và quản lý chất lượng;
- Xác định được tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng trong doanh nghiệp.;
- Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm

2.2. Vai trò của quản lý chất lượng

2.3. Chức năng của quản lý chất lượng

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng

Chương 2: Chất lượng sản phẩm may

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Xây dựng được mô hình quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất;
- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;
- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TQM, ISO 9000 tại các doanh nghiệp may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm về chất lượng sản phẩm may

2.2. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may

Chương 3: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm qua các công đoạn trong sản xuất may công nghiệp;
- Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về quản lý chất lượng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

2. Nội dung chương:

2.1. Mô hình quản lý chất lượng

2.2. Các phương pháp quản lý chất lượng

2.3. Giới thiệu về ISO

Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp may

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm về chất lượng sản phẩm;
- Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm may;
- Rèn luyện tính chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm

2.2. Đánh giá chất lượng sản phẩm may

2.3. Phương pháp kiểm tra sản phẩm may

2.4. Dụng cụ kiểm tra

2.5. Các điều kiện để kiểm tra chất lượng có hiệu quả

2.6. Những quy định về khuyết điểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chương 5: Quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm qua các công đoạn trong sản xuất may công nghiệp;
- Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về quản lý chất lượng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

2. Nội dung chương:

2.1. Quản lý chất lượng ở công đoạn chuẩn bị sản xuất

2.2. Quản lý chất lượng sản phẩm may ở các công đoạn sản xuất

2.3. Hướng dẫn quy trình kiểm tra chất lượng ở công đoạn hoàn tất

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: phòng lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu SLIDE

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Thước dây 150cm, bút chì
- + Bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1
- + Giấy, thước, bút chì...
- + Giáo trình Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp
- + Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Vai trò chức năng của quản lý chất lượng;
 - + Phương pháp đánh giá chất lượng tổng hợp;
 - + Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm may;
 - + Phương pháp quản lý chất lượng qua các công đoạn chuẩn bị sản xuất và các công đoạn sản xuất
- Kỹ năng: Lập biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm một tổ sản xuất cho một mã hàng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ trong học tập.

2. Phương pháp: Đánh giá qua bài kiểm tra, bài tập

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập :

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên

- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;

Chương 4: Quản lý chất lượng qua các công đoạn may công nghiệp.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1]. *Giáo trình Quản lý chất lượng sản phẩm* – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2009;

- [2]. Nguyễn Thùy Linh; Hoàng Thị Bình - *Tiêu chuẩn hóa và quản lý chất lượng sản phẩm may* - Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Hưng yên 2003;

- [3]. PTS Nguyễn Kim Định - *Giáo trình Quản lý chất lượng trong Doanh Nghiệp theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9000*;

- [4]. Nguyễn Quốc Cừ - *Các tài liệu ISO, TCVN 2000*;

- [5]. *Quản lý chất lượng theo ISO – 9000*- Nhà xuất bản KH và KT Hà Nội 1999

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành phát triển mẫu trên mannequin

Mã môn học: MTC253

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học bắt buộc được học trong học kì 2.
- Tính chất: Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng sáng tác các mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng. Đây là phương pháp thiết kế đang phát triển và thịnh hành trên thế giới, phương pháp thiết kế này cho phép diễn đạt ý tưởng của nhà thiết kế một cách chính xác, tự do mà không lo lắng với những con số trong công thức, như cắt may thông thường. Môn học hướng sinh viên lối tư duy sáng tạo kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật trong thiết kế thời trang.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Môn học cung cấp kiến thức và hướng dẫn sinh viên thiết kế, cắt dựng mẫu trực tiếp trên mannequin, mà không cần sử dụng công thức như cắt may thông thường. Môn học sẽ hướng sinh viên lối tư duy sáng tạo kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật trong thiết kế trang phục.
- Kỹ năng: Sinh viên có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức, các công đoạn kỹ thuật trong thiết kế mẫu trên mannequin để sáng tác các mẫu trang phục mang tính thẩm mỹ và độc đáo và dựng hình hoàn thiện bộ sưu tập thời trang theo đúng ý tưởng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo bài giảng Phát triển mẫu trên mannequin nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Bài mở đầu:				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Thiết kế váy đồ sườn hông 1. Chuẩn bị vải 2. Thiết kế váy đồ sườn hông 2.1. Thân trước 2.2. Thân sau 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy	7		7	
2	Chương 2: Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may. 1. Chuẩn bị vải 2.Thiết kế áo đầm 2.1. Thân trước 2.2. Thân sau 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy	7		7	
3	Chương 3: Thiết kế áo cưới 1. Chuẩn bị vải 2.Thiết kế áo cưới 2.1. Thân trước 2.2. Thân sau 2.3. Tùng váy 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy 5. May mẫu bằng vải mộc 6. Hoàn thành mẫu thật với các	46		46	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	chi tiết kết ren, đính cườm.				
Tổng cộng		60	0	60	0

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Thiết kế váy đồ sườn hông

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm váy đồ sườn hông.
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm váy đồ sườn hông.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế váy đồ sườn hông

2.3. Kiểm tra

2.4. Sang ra giấy

Chương 2: Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may.
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

Chương 3: Thiết kế áo cưới

Thời gian: 46 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo cưới.
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo cưới.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo biến kiểu pen:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

2.5. May mẫu bằng vải mộc:

2.6. Hoàn thành mẫu thật với các chi tiết kết ren, đính cườm:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng may.
2. Trang thiết bị máy móc: Mannequin, bàn cắt vải, máy may...
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, dây ribbon, kim gút, kim đing, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lặn dấu.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

- + Phương pháp thiết kế váy, áo đầm, áo cưới trên mannequin.
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Kỹ năng:
 - + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại váy, áo đầm, áo cưới trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.
 - + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới.
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thực hành phát triển mẫu trên mannequin sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - + Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
 - + Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
 - + Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:

- + Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.
- + Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2: Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may

Chương 3: Thiết kế áo cưới

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. ThS. Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Giáo trình, Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2]. Ths. Nguyễn Phi Phụng, *Giáo trình môn học thiết kế trang phục 1*, Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh.

[3]. *Bài học cắt may*, Nhà xuất bản Trẻ, 2001.

[4]. *Bộ hình vẽ minh họa chương trình đào tạo*, Tổng cục dạy nghề 2001.

[5]. Helen Joseph- Armstrong, *Draping for Apparel Design*, Fairchild Publications, Inc, New York.

[6]. Shigo Sato, *Transformation Reconstruction*

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết kế tạo mẫu

Mã môn học: MTC206

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Là môn lý thuyết chuyên ngành trong chương trình đào tạo liên thông với hệ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

– Tính chất: Là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập. Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng thiết kế mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Thiết kế tạo mẫu các sản phẩm may trang phục nữ trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.

– Kỹ năng: Vận dụng kiến thức có khả năng hoàn thiện sản phẩm may thời trang phù hợp với nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo tài liệu Thiết kế tạo mẫu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương1: Thao tác Pen 1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trải 2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển	6	5		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái 4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển 5. Bài tập Chương 2: Li sống, sắp pli, xòe và dún 1. Chùm pen và các dạng tương đương 2. Các pen tia và các pen dài dần 3. Các pen tia song song 4. Các pen không đối xứng 5. Các pen giao nhau	6	5		1
3	Chương 3: Các đường tạo kiểu 1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển 2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách 3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu 4. Đường kiểu tạo mảng	5	5		
4	Chương 4: Độ phồng thêm 1. Độ phồng thêm vào 2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn	3	3		
5	Chương 5: Tạo độ ôm 1. Tạo độ ôm 2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm 3. Kiểu hoàng đế cổ điển	5	5		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	4. Kiểu áo có thân phủ chông 5. Kiểu không vai 6. Kiểu buộc dây ở cổ Chương 6: Dọn sóng 1. Cỏ dọn sóng 2. Dọn sóng thân sau 3. Dọn sóng vòng nách 4. Xếp pli dọn sóng 5. Phần dọn song rời	5	5		
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Thao tác Pen

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về thao tác pen.
- Sinh viên vận dụng thao tác pen vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái
- 2.2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển
- 2.3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái
- 2.4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển
2. 5. Bài tập

Kiểm tra

Chương 2: Li sống, sắp pli, xòe và dún

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về các dạng sếp pli.
- Sinh viên vận dụng các dạng sếp pli vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Chùm pen và các dạng tương đương
- 2.2. Các pen tia và các pen dài dần
- 2.3. Các pen tia song song
- 2.4. Các pen không đối xứng
- 2.5. Các pen giao nhau

Kiểm tra

Chương 3: Các đường tạo kiểu

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức các đường thành kiểu.
- Sinh viên vận dụng các đường thành kiểu vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Chuẩn bị vải:
- 2.1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển:
- 2.2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách:
- 2.3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu:
- 2.4. Đường kiểu tạo mảng:

Chương 4 : Độ phòng thêm

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức độ phòng thêm.
- Sinh viên vận dụng độ phòng thêm vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Độ phòng thêm vào:
- 2.2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn:

Chương 5: Tạo độ ôm

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức tạo độ ôm.
- Sinh viên vận dụng tạo độ ôm vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Tạo độ ôm:

2.2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm:

2.3. Kiểu hoàng đế cổ điển:

2.4. Kiểu áo có thân phủ chồng:

2.5. Kiểu không vai:

2.6. Kiểu buộc dây ở cổ:

Chương 6: Dọn sóng

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về dọn sóng.
- Sinh viên vận dụng tạo dọn sóng vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Cổ dọn song:

2.2. Dọn sóng thân sau:

2.3. Dọn sóng vòng nách:

2.4. Xếp pli dọn song:

2. 5. Phần dọn song rời:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng lý thuyết.
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dầu, kéo.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

+ Phương pháp thiết kế tạo mẫu thời trang

+ Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo, váy, áo đầm trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

+ Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo, váy, áo đầm.

+ Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo, váy, áo đầm trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thiết kế tạo mẫu sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Chương 1: Thao tác Pen

+ Chương 2: Li sống, sếp pli, xòe và dún

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Thị Hường, *Kỹ thuật thiết kế trang phục*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.

[2]. ThS.. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 1*, Trường CDKT Lý Tự Trọng, 2011.

[3] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành Thiết kế tạo mẫu

Mã môn học: MTC207

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Là môn lý thuyết chuyên ngành trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

– Tính chất: Là môn học thực hành làm bài tập. Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng thiết kế mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Thiết kế tạo mẫu các sản phẩm may trang phục nữ trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.

– Kỹ năng: Vận dụng kiến thức có khả năng hoàn thiện sản phẩm may thời trang phù hợp với nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo tài liệu Thiết kế tạo mẫu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Thao tác Pen 1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái 2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển 3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái 4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay-	12		12	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	chuyên 5. Bài tập Chương 2: Li sống, sắp pli, xòe và dún	12		12	
3	1. Chùm pen và các dạng tương đương 2. Các pen tia và các pen dài dần 3. Các pen tia song song 4. Các pen không đối xứng 5. Các pen giao nhau Chương 3: Các đường tạo kiểu 1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển 2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách 3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu 4. Đường kiểu tạo mảng Chương 4: Độ phồng thêm 1. Độ phồng thêm vào 2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn Chương 5: Tạo độ ôm 1. Tạo độ ôm 2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm 3. Kiểu hoàng đế cổ điển 4. Kiểu áo có thân phủ chông 5. Kiểu không vai	10		10	
4		6		6	
5		10		10	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	6. Kiểu buộc dây ở cổ Chương 6: Dọn sóng 1. Cỏ dọn sóng 2. Dọn sóng thân sau 3. Dọn sóng vòng nách 4. Xếp pli dọn sóng 5. Phân dọn song rời	10		10	
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Thao tác Pen

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức về thao tác pen.
- Học sinh vận dụng thao tác pen vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái
- 2.2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển
- 2.3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái
- 2.4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển
2. 5. Bài tập

Kiểm tra

Chương 2: Li sóng, xếp pli, xòe và dún

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức về các dạng xếp pli.
- Học sinh vận dụng các dạng xếp pli vào thiết kế rập.

- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chùm pen và các dạng tương đương

2.2. Các pen tia và các pen dài dần

2.3. Các pen tia song song

2.4. Các pen không đối xứng

2.5. Các pen giao nhau

Kiểm tra

Chương 3: Các đường tạo kiểu

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức các đường thành kiểu.
- Học sinh vận dụng các đường thành kiểu vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển:

2.2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách:

2.3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu:

2.4. Đường kiểu tạo mảng:

Chương 4 : Độ phòng thêm

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức độ phòng thêm.
- Học sinh vận dụng độ phòng thêm vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Độ phòng thêm vào:

2.2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn:

Chương 5: Tạo độ ôm

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức tạo độ ôm.
- Học sinh vận dụng tạo độ ôm vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Tạo độ ôm:

2.2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm:

2.3. Kiểu hoàng đế cổ điển:

2.4. Kiểu áo có thân phủ chông:

2.5. Kiểu không vai:

2.6. Kiểu buộc dây ở cổ:

Chương 6: Dọn sóng

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức về dọn sóng.
- Học sinh vận dụng tạo dọn sóng vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Cổ dọn song:

2.2. Dọn sóng thân sau:

2.3. Dọn sóng vòng nách:

2.4. Xếp pli dọn song:

2. 5. Phân dọn song rời:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng rập.
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dầu, kéo.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

- + Phương pháp thiết kế tạo mẫu thời trang
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo, váy, áo đầm trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

- + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo, váy, áo đầm.
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo, váy, áo đầm trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thực hành Thiết kế tạo mẫu sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học:

- + Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.
- + Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- + Chương 1: Thao tác Pen
- + Chương 2: Li sồng, sếp pli, xòe và dún

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Thị Hường, *Kỹ thuật thiết kế trang phục*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.

[2]. ThS.. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

[3] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Marketing hàng may mặc

Mã môn học: MTC246

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học chuyên ngành được học trong năm hai.
- Tính chất: Môn Marketing hàng may mặc là môn học nâng cao, cung cấp kiến thức về Marketing trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng Công nghệ may

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Sinh viên có kiến thức căn bản về marketing, xác định môi trường marketing và giúp lựa chọn thị trường mục tiêu; mô tả các chiến lược marketing trong marketing-mix; giới thiệu cơ bản về quản trị marketing nhằm giúp sinh viên có thể áp dụng vào vị trí công việc kinh doanh hàng may mặc nội địa, quản lý đơn hàng, nghiên cứu và phát triển... trong môi trường kinh doanh nội địa tại các doanh nghiệp hàng may mặc Việt Nam quy mô vừa và nhỏ hiện nay.
- Kỹ năng: Sinh viên có khả năng tổ chức, sắp xếp kế hoạch kinh doanh cho sản phẩm may mặc.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của các công tác kinh doanh hàng may mặc nội địa, huy động vốn, xác định môi trường marketing, lựa chọn thị trường mục tiêu và sử dụng vốn của doanh nghiệp.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tổng quan môn học marketing hàng may mặc	4	4		

2	Chương 2: Môi trường marketing may mặc	4	4		
3	Chương 3: Hành vi khách hàng	4	4		
4	Chương 4: Phân khúc thị trường	5	4		1
5	Chương 5: Chiến lược sản phẩm	4	4		
6	Chương 6: Chiến lược phân phối sản phẩm thời trang	4	4		
7	Chương 7: Chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang	5	4		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan môn học marketing hàng may mặc

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về marketing hàng may mặc.
- Về kỹ năng: Sinh viên trình bày được các chức năng cơ bản, phân loại marketing.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm.

2.2. Mục tiêu.

2.3. Chức năng.

2.4. Marketing – Mix.

2.5. Phân loại

Chương 2: Môi trường marketing may mặc

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về môi trường marketing may mặc.
- Về nhận thức được các tác động ảnh hưởng của môi trường đến doanh nghiệp.
- Về kỹ năng: Sinh viên phân biệt được môi trường marketing may mặc.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương

2.1. Tổng quan về môi trường marketing may mặc

2.2. Các thành phần của môi trường marketing may mặc

Chương 3: Hành vi khách hàng

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về các yếu tố tác động đến hành vi của người tiêu dùng, tổ chức.

- Về kỹ năng: Sinh viên phân biệt được các dạng hành vi, hiểu rõ tiến trình quyết định mua hàng của người tiêu dùng, tổ chức

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1. Hành vi mua hàng của người tiêu dùng

2.2. Hành vi mua hàng của tổ chức

Chương 4: Phân khúc thị trường

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về phân khúc thị trường.

- Về kỹ năng: Sinh viên có khả năng trình bày mục tiêu, phân loại phân khúc thị trường, phân tích các bước phân khúc để đánh giá và lựa chọn thị trường.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm

2.2 Tiêu thức phân khúc

2.3 Các bước phân khúc thị trường

Chương 5: Chiến lược sản phẩm

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chiến lược sản phẩm, chu trình của sản phẩm mới.

- Về kỹ năng: Sinh viên phân biệt các loại chiến lược sản phẩm, xác định được chu trình sống của sản phẩm.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Định nghĩa sản phẩm theo quan điểm marketing

2.2 Phân loại sản phẩm

2.3 Đặc tính sản phẩm

2.4 Chiến lược sản phẩm

Chương 6: Chiến lược phân phối sản phẩm thời trang

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chiến lược phân phối sản phẩm thời trang.

- Về kỹ năng: Sinh viên xác định các kênh phân phối phổ biến, trình bày các hình thức phân phối.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm

2.1 Cấu trúc kênh phân phối

2.2 Chiến lược phân phối

Chương 7: Chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang.

- Về kỹ năng: Sinh viên xác định thành phần của hỗn hợp xúc tiến, trình bày các công cụ xúc tiến.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm

2.1 Yếu tố ảnh hưởng đến chiến lược xúc tiến

2.2 Các công cụ cho chiến lược xúc tiến

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị, máy móc:
 - + PC, Projector;
 - + Sản phẩm mẫu;
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình học phần marketing hàng may mặc.
 - + Giáo trình Marketing căn bản.
 - + Giấy, bút
4. Các nguồn lực khác:
 - + Nguồn điện.

Kiến thức kỹ năng đã có:

 - + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;
 - + Hiểu biết về thời trang
 - + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Trang bị kiến thức căn bản về marketing, xác định môi trường marketing và giúp lựa chọn thị trường mục tiêu;
 - + Mô tả các chiến lược marketing trong marketing-mix;
 - + Giới thiệu cơ bản về quản trị marketing nhằm giúp sinh viên có thể áp dụng vào vị trí công việc kinh doanh hàng may mặc nội địa, quản lý đơn hàng, nghiên cứu và phát triển... trong môi trường kinh doanh nội địa tại các doanh nghiệp hàng may mặc Việt Nam quy mô vừa và nhỏ hiện nay
 - Kỹ năng:
 - + Xây dựng kế hoạch tiếp thị và quảng bá mặt hàng thời trang;
 - + Đánh giá và dự báo khả năng phát triển của sản phẩm may trên thị trường toàn quốc để xây dựng chiến lược;
 - + Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành may

+ Tự thực hiện nghiên cứu marketing trong lĩnh vực may mặc và thiết kế thời trang, tiếp thị và quảng cáo sản phẩm may.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

2. Phương pháp: Lý thuyết: Sử dụng các dạng bài tập và các câu hỏi mở trong chương trình môn học đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Marketing hàng may mặc sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính lý thuyết, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.

- Đối với người học:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm;

+ Tham gia phát huy ý kiến và tích cực học tập;

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học marketing hàng may mặc là:

Chương 3: Hành vi khách hàng

Chương 6: Chiến lược phân phối sản phẩm thời trang

Chương 7: Chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1] *Giáo trình Marketing căn bản* - Trường Đại học Kinh tế TP.HCM - năm 2014;

[2] TS Phan Thắng – *Marketing căn bản* – NXB Lao Động – 2013;

[3] “Fashion Marketing”, Mike Easey, NXB Wiley-Blackwell, tái bản lần thứ 3, 2008;

[4] “Marketing Fashion”, Harriet Posner, NXB Laurence King, xuất bản lần thứ 1, 2011.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp

Mã môn học: MTC289

Thời gian thực hiện môn học: 120 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 120 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học được bố trí vào năm thứ hai sau các môn học cơ sở.
- Tính chất: Môn Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp là môn học nâng cao từ các môn học khác như Thực hành may trang phục 1, may trang phục 3, Công nghệ sản xuất may công nghiệp.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức thực tế cơ bản về các phương pháp cắt, điều khiển dây chuyền sản xuất và hoàn tất sản phẩm.
- Kỹ năng: Sinh viên thực hiện được công tác cắt bán thành phẩm, hoàn tất sản phẩm và triển khai tổ chức được các dây chuyền sản xuất một đơn hàng một cách có hiệu quả.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của các công tác cắt, điều khiển dây chuyền sản xuất và hoàn tất sản phẩm.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: Công đoạn trải cắt vải	30		30	
2	Chương 2: Công đoạn ráp nối	30		30	
3	Chương 3: Công đoạn hoàn tất sản phẩm	30		30	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
4	Chương 4: Công đoạn kiểm tra chất lượng sản phẩm	30		30	
Tổng cộng		120		120	

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Công đoạn trải cắt vải

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

– Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế về công tác tiếp nhận kế hoạch cắt, sơ đồ, tiêu chuẩn kỹ thuật cắt, rập bán thành phẩm, nguyên phụ liệu của phân xưởng cắt và các phương pháp cắt, đánh số, bóc tập, ép dán, phối kiện, kiểm tra bán thành phẩm áo Jacket 1 lớp.

– Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của trưởng xưởng cắt như tiếp nhận kế hoạch cắt, sơ đồ, TLKT, rập, NPL và thực hiện cắt BTP, đánh số, bóc tập, ép dán, phối kiện, kiểm tra bán thành phẩm.

– Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của trưởng xưởng cắt và công nhân trong xưởng cắt.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu quy trình công nghệ công đoạn cắt

2.2. Công đoạn trải vải

2.3. Công đoạn kiểm tra cắt

2.4. Công đoạn đánh số

2.5. Công đoạn ủi ép

2.6. Công đoạn in thêu

2.7. Công đoạn bóc tập, phối kiện

2.8. Kiểm tra bán thành phẩm, nhập kho

Chương 2: Công đoạn may

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

– Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về công tác tiếp nhận kế hoạch sản xuất, tài liệu kỹ thuật, mẫu rập và triển khai công tác cho các bộ phận để chuẩn bị triển khai sản xuất một mã hàng của phân xưởng may.

– Về kỹ năng: Sinh viên khái thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của chuyên trường như tiếp nhận kế hoạch sản xuất, TLKT, mẫu ráp của cấp trên và phân công nhiệm vụ cho các bộ phận.

– Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyên trường trong công tác chuẩn bị trước sản phẩm.

2. Nội dung chương

2.1. Giới thiệu công đoạn ráp nối

2.2. Công đoạn ủi trong quá trình may

2.3. Lắp ráp bằng phương pháp có chỉ

2.4. Các công nghệ hỗ trợ cho quá trình sản xuất may

Chương 3: Công đoạn hoàn tất sản phẩm

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

– Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế phương pháp chuẩn bị bán thành phẩm, phụ liệu trước khi đưa hàng vào sản xuất.

– Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ của chuyên phó như nhận bán thành phẩm, phụ liệu; kiểm tra bán thành phẩm, phụ liệu; phân tập và phối bán thành phẩm để chuẩn bị rải chuyên.

– Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyên phó trong công tác chuẩn bị trước sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Giới thiệu về công đoạn hoàn tất sản phẩm

2.2 Các công nghệ xử lý hoàn tất đặc biệt

2.3 Công đoạn vệ sinh sản phẩm

2.4 Công đoạn ủi hoàn tất sản phẩm

2.5 Công đoạn bao gói, đóng kiện

Chương 4: Công đoạn kiểm tra chất lượng sản phẩm

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

– Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế về kiểm tra chất lượng sản phẩm.

– Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được việc kiểm tra chất lượng sản phẩm hoàn chỉnh.

– Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của KCS trong công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1 Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ

2.2 Quy trình thực hiện

- Chuẩn bị trước kiểm tra
- Kiểm tra nguyên phụ liệu.
- Kiểm tra yêu cầu kỹ thuật.
- Kiểm tra thông số.

2.3 Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

2.4 Bài tập

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị, máy móc:
 - + PC, Projector;
 - + Sản phẩm mẫu;
 - + Đồng hồ bấm giây;
 - + Bàn đo, kiểm tra sản phẩm.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình môn học thực tập công nghệ sản xuất may công nghiệp 2;
 - + Giáo trình công nghệ sản xuất may công nghiệp;
 - + Tài liệu kỹ thuật;
 - + Tài liệu tham khảo.
 - + Giấy, bút.
4. Các nguồn lực khác:
 - + Nguồn điện.

Kiến thức kỹ năng đã có:

 - + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;
 - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
 - + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:

- + Nguyên tắc kiểm tra nguyên phụ liệu;
- + Phương pháp xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm;
- + Phương pháp xây dựng quy trình công nghệ;
- + Phương pháp thiết kế dây chuyền may;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Kỹ năng: :
 - + Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm may;
 - + Thiết lập được quy trình công nghệ cho sản phẩm may;
 - + Thiết kế dây chuyền sản xuất May công nghiệp;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun ;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may trong chương trình mô đun đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
 - + Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;
 - + Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.
- Đối với người học:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm;

- + Tham gia phát huy ý kiến và tích cực học tập;

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp là:

- + Chương 3: Công đoạn hoàn tất sản phẩm;
- + Chương 4: Công đoạn kiểm tra chất lượng sản phẩm ;

4. Tài liệu cần tham khảo:

- [1] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, Trường CD nghề KT-KT VINATEX 2010;
- [2] *Bài giảng Công nghệ may trang phục3*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng., 2013
- [3] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005 ;
- [4] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006 ;
- [5] Nguyễn Minh Hà, *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Đồ án chuyên ngành

Mã môn học: MTC226

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 45 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn Đồ án chuyên ngành được bố trí học sau môn chuyên ngành như Thực hành may trang phục 1, may trang phục 3, thực hành phát triển mẫu trên mannequin

– Tính chất: Môn Đồ án chuyên ngành là môn học chuyên ngành đặc biệt trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính chất thực hành, tự thiết kế một bộ sưu tập theo yêu cầu, soạn thảo một bộ tiêu chuẩn kỹ thuật, cắt và may hoàn chỉnh một sản phẩm trang phục để đem đi chào hàng.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Sáng tạo nguồn cảm hứng sáng tác, chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục, hình thành được bộ sưu tập thời trang.

– Kỹ năng: Ứng dụng được kiến thức lý thuyết thiết kế may trang phục vào việc giải quyết các vấn đề cụ thể như thiết kế, thực hành lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh, kiểm tra, lựa chọn các chất liệu cho mẫu trang phục.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau môn học lý thuyết, nghiên cứu, tham khảo tài liệu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Bài mở đầu:				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tìm nguồn cảm hứng sáng tác	6		6	
2	1. Khái niệm. 2. Cơ sở nguồn cảm hứng sáng tác 3. Chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục. Chương 2: Phác thảo ý tưởng				
	1. Đặc điểm ấn tượng và các yếu tố chủ đạo trên trang phục 2. Chọn một yếu tố ấn tượng nhất trên một story thời trang 3. Áp dụng chi tiết đó vào trang phục	7		7	
3	4. Biến đổi, trang trí thêm cho phù hợp với trang phục đó Chương 3: Trình bày bộ sưu tập				
	1. Giới thiệu một story thời trang 2. Theo chủ đề Chương 4: Lựa chọn vật liệu cho mẫu thực hiện	6		6	
4	1. Lựa chọn nguyên phụ liệu cho mẫu thực hiện 2. Xử lý chất liệu phù hợp với mẫu Chương 5: Phác họa mẫu trên mannequin	7		7	
		7		7	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	1. Kỹ thuật quần vải, tạo nếp gấp vải và ghim vải trên mannequin 2. Tạo mẫu trên mannequin				
6	Chương 6: Tạo rập, may sản phẩm 1. Bộ rập căn bản 2. Bộ rập biến kiểu	6		6	
7	Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án 1. Bộ rập hoàn thiện, và sản phẩm thời trang 2. Tập đồ án	6		6	
Tổng cộng		45	0	45	0

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Tìm nguồn cảm hứng sáng tác

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Tạo nguồn cảm hứng sáng tác.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm:

2.2. Cơ sở nguồn cảm hứng sáng tác:

2.3. Chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục:

Chương 2: Phác thảo ý tưởng

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Chọn một yếu tố ấn tượng nhất trên một story thời trang.

- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Đặc điểm ấn tượng và các yếu tố chủ đạo trên trang phục:
- 2.2. Chọn một yếu tố ấn tượng nhất trên một story thời trang:
- 2.3. Áp dụng chi tiết đó vào trang phục:
- 2.4. Biến đổi, trang trí thêm cho phù hợp với trang phục đó:

Chương 3: Trình bày bộ sưu tập

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Chọn story thời trang, đặt tên chủ đề.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Giới thiệu một story thời trang:
- 2.2. Theo chủ đề :

Chương 4: Lựa chọn vật liệu cho mẫu thực hiện

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Chọn và xử lý nguyên phụ liệu cho mẫu thực hiện
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Lựa chọn nguyên phụ liệu cho mẫu thực hiện:
- 2.2. Xử lý chất liệu phù hợp với mẫu:

Chương 5: Phác họa mẫu trên mannequin

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Thiết kế mẫu trên mannequin.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2. 1. Kỹ thuật quần vải, tạo nếp gấp vải và ghim vải trên mannequin:
2. 2. Tạo mẫu trên mannequin:

Chương 6: Tạo rập, may sản phẩm

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Thực hiện hoàn thiện bộ rập may sản phẩm
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Bộ rập căn bản:

2.2. Bộ rập biến kiểu:

Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Thực hiện hoàn thiện sản phẩm thời trang.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Bộ rập hoàn thiện, và sản phẩm thời trang:

2.2. Tập đồ án:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng may.
2. Trang thiết bị máy móc: Mannequin, bàn cắt vải, máy may...
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, dây ribbon, kim gút, kim đing, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dấu.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:
 - + Sáng tạo nguồn cảm hứng sáng tác
 - + Chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục, hình thành được bộ sưu tập thời trang.
- Kỹ năng:
 - + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các sản phẩm thời trang trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.
 - + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới.
 - + Điểm đồ án được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Đồ án chuyên ngành sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế rập các mẫu trang phục trên giấy cứng tỉ lệ 1;1, thực hiện may hoàn thành sản phẩm theo chủ đề.

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. ThS. Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Giáo trình, Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2]. Ths. Nguyễn Phi Phụng, *Giáo trình môn học thiết kế trang phục 1*, Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh.

[3]. *Bài học cắt may*, Nhà xuất bản Trẻ, 2001.

[4]. *Bộ hình vẽ minh họa chương trình đào tạo*, Tổng cục dạy nghề 2001.

[5]. Helen Joseph- Armstrong, *Draping for Apparel Design*, Fairchild Publications, Inc, New York.

[6]. Shigo Sato, *Transformation Reconstruction*

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành Lập kế hoạch sản xuất ngành may

Mã môn học: MTC239

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học tự chọn trong học kỳ 3.
- Tính chất: Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, của công tác lập kế hoạch và phòng kế hoạch; Triển khai lập kế hoạch cho từng đơn hàng ở các bộ phận sản xuất trong doanh nghiệp may. Môn học cũng cung cấp cho sinh viên hệ thống bài tập áp dụng khi triển khai lập kế hoạch trong thực tế ngành may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Xử lý số liệu, hình thành ý tưởng xây dựng kế hoạch, phân tích, đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố, dự báo và điều chỉnh kế hoạch phù hợp. Tính toán, xây dựng, lựa chọn dạng lịch trình sản xuất phù hợp với từng đơn hàng và điều kiện của doanh nghiệp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo tài liệu lập kế hoạch tại các công ty may nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Phần 1: Tổng quan về lập kế hoạch sản xuất	10		10	
	Chương 1: Những lý luận chung về lập kế hoạch sản xuất	4		4	
	1.Khái niệm về lập kế hoạch				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	sản xuất 2.Hệ thống về các loại kế hoạch 3.Vai trò của việc lập kế hoạch 4.Các bước lập kế hoạch Chương 2: Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập kế hoạch sản xuất	6		6	
3	1.Đánh giá về kế hoạch sản xuất 2.Những yếu tố ảnh hưởng tới việc lập kế hoạch sản xuất 3.Quy trình thực hiện kế hoạch sản xuất 4.Phân tích các hoạt động lập kế hoạch sản xuất không thành công				
4	5.Lập lịch trình sản xuất 6.Các công cụ sử dụng trong công tác lập kế hoạch Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may Chương 3: Tìm hiểu về phòng kế hoạch trong xí nghiệp may 1.Vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng kế hoạch trong xí nghiệp may	50 10		50 10	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	2.Cơ cấu nhân sự phòng kế hoạch 3.Các điều kiện để trở thành nhân viên phòng kế hoạch 4.Các thông tin liên lạc trong phòng kế hoạch 5.Công tác quản lý nhân sự trong phòng kế hoạch	30		30	
6	Chương 4: Lập kế hoạch sản xuất trong xí nghiệp may 1.Lập kế hoạch sản xuất đối với quá trình chuẩn bị sản xuất 2.Lập kế hoạch tổng thể cho quá trình sản xuất 3.Lập kế hoạch cho phân xưởng cắt 4.Lập kế hoạch cho phân xưởng may 5.Lập kế hoạch cho quá trình sản xuất 6.Kết thúc đơn hàng Chương 5: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch 1.Quản lý các hợp đồng 2.Quản lý các thông tin về nguyên phụ liệu 3.Quản lý thông tin trong quá	10		10	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	trình sản xuất 4.Quản lý nhân sự Bài tập lớn: Triển khai hoạt động lập kế hoạch cho quá trình triển khai sản xuất một đơn hàng.				
Tổng cộng		60		60	

1. Nội dung chi tiết:

Phần 1: Tổng quan về lập kế hoạch sản xuất

Chương 1: Những lý luận chung về lập kế hoạch sản xuất

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các khái niệm cơ bản trong công tác lập kế hoạch sản xuất, các bước lập kế hoạch, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch sản xuất.
- Sinh viên có các kiến thức khoa học cơ bản để xử lý số liệu trong các dự án kinh doanh, trong công tác lập lịch trình sản xuất.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm về lập kế hoạch sản xuất:

2.2. Hệ thống về các loại kế hoạch:

2.3. Vai trò của việc lập kế hoạch:

2.4. Các bước lập kế hoạch

Chương 2: Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập KHSX

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên xác định, ước lượng, phân tích định tính được các vấn đề nảy sinh trong quá trình lập kế hoạch.
- Sinh viên phân tích, đánh giá được ảnh hưởng của các yếu tố đến công tác lập kế hoạch và đề xuất được các bước triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đánh giá về kế hoạch sản xuất:

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng tới việc lập kế hoạch sản xuất:

2.3. Quy trình thực hiện kế hoạch sản xuất:

2.4. Phân tích các hoạt động lập kế hoạch sản xuất không thành công:

2.5. Lập lịch trình sản xuất:

2.6. Các công cụ sử dụng trong công tác lập kế hoạch:

Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may

Chương 3: Tìm hiểu về phòng kế hoạch trong xí nghiệp may Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được chức năng, nhiệm vụ của phòng kế hoạch. Phân tích, so sánh, tính toán, đánh giá, lựa chọn triển khai, phối hợp được các phương pháp lập kế hoạch phù hợp cho doanh nghiệp may.

- Sinh viên sáng tạo, linh hoạt và có thái độ nghề nghiệp đúng đắn trong nhận định và triển khai công tác lập kế hoạch sản xuất.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng kế hoạch trong xí nghiệp may:

2.2. Cơ cấu nhân sự phòng kế hoạch:

2.3. Các điều kiện để trở thành nhân viên phòng kế hoạch:

2.4. Các thông tin liên lạc trong phòng kế hoạch:

2.5. Công tác quản lý nhân sự trong phòng kế hoạch:

Chương 4 : Lập kế hoạch sản xuất trong xí nghiệp may Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên tính toán, xây dựng, lựa chọn dạng lịch trình sản xuất phù hợp với từng đơn hàng và điều kiện của doanh nghiệp.

- Sinh viên hình thành ý tưởng và xây dựng được kế hoạch sản xuất phù hợp với bối cảnh kinh doanh của doanh nghiệp.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Lập kế hoạch sản xuất đối với quá trình chuẩn bị sản xuất:

2.2. Lập kế hoạch tổng thể cho quá trình sản xuất:

2.3. Lập kế hoạch cho phân xưởng cắt:

2.4. Lập kế hoạch cho phân xưởng may:

2.5. Lập kế hoạch cho quá trình sản xuất:

2.6. Kết thúc đơn hàng:

Chương 5: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên giao tiếp, đọc dịch tài liệu và luyện tập xử lý một vài tình huống đơn giản liên quan đến công tác lập kế hoạch sản xuất ngành may (Tiếng Việt/ Tiếng Anh).

- Sinh viên quản lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong triển khai các kế hoạch sản xuất phù hợp với điều kiện doanh nghiệp.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Quản lý các hợp đồng:

2.2. Quản lý các thông tin về nguyên phụ liệu:

2.3. Quản lý thông các tin trong quá trình sản xuất:

2.4. Quản lý nhân sự:

Bài tập lớn: Triển khai hoạt động lập kế hoạch cho quá trình triển khai sản xuất một đơn hàng.

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Máy vi tính, Xưởng may.

2. Trang thiết bị máy móc: bàn cắt, máy may...

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Giáo trình, tài liệu, thước, phấn, bút chì.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

+ Phân tích, đánh giá, các bước...lập kế hoạch

- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Kỹ năng:
 - + Lập kế hoạch sản xuất cho một phân xưởng.
 - + Lập kế hoạch sản xuất cho một mã hàng.
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Dùng kiến thức đã học để lập kế hoạch sản xuất một mã hàng theo sự hướng dẫn của giáo viên.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học thực hành lập kế hoạch sản xuất ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2: Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập kế hoạch sản xuất

Chương 4: Lập kế hoạch sản xuất trong xí nghiệp may

Chương 5: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Trần Thanh Hương, *Lập kế hoạch sản xuất ngành may*, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2] Tài liệu tham khảo về lập kế hoạch từ các công ty may hoặc từ Internet.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành May nón, túi xách

Mã môn học: MTC238

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Chương tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:
 - + Môn học may nón túi xách là môn học trong các môn học tự chọn của chương trình liên thông cao đẳng ngành Công nghệ may
 - + Môn học được bố trí học ngay sau các môn thiết kế, cắt, may đào tạo liên thông cao đẳng ngành Công nghệ may
- Tính chất: Môn học may nón túi xách mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón, túi xách
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón, túi xách
 - + Phương pháp thiết kế và cắt các chi tiết của nón, túi xách theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón, túi xách
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
 - + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm trên giấy bìa.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế, cắt, may sản phẩm nón, túi xách

+ Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế, cắt, may may sản phẩm nón, túi xách

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:				
2	Chương 1: Giới thiệu chung về nón	2		2	
3	1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: 2.1. Lịch sử phát triển của nón 2.2. Dụng cụ và trang thiết bị may nón 2.3. Nguyên phụ liệu may nón				
4	Chương 2: Thực hành may nón trẻ em 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: 2.1. Ni mẫu 2.2. Thiết kế 2.3. Quy trình may 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	6		6	
5	Chương 3: Thực hành may nón nữ 6 múi 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: 2.1. Ni mẫu 2.2. Thiết kế 2.3. Quy trình may	6		6	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	2.4. Nguyên nhân sai hỏng cà biện pháp phòng ngừa Chương 4: Thực hành may nón nữ đỉnh tròn 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: 2.1. Ni mẫu 2.2. Thiết kế 2.3. Quy trình may	6		6	
7	2.4. Nguyên nhân sai hỏng cà biện pháp phòng ngừa Chương 5: Thực hành may nón lính thủy 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: 2.1. Ni mẫu 2.2. Thiết kế 2.3. Quy trình may	6		6	
8	2.4. Nguyên nhân sai hỏng cà biện pháp phòng ngừa Chương 6: Giới thiệu chung về túi xách 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: 2.1. Lịch sử phát triển của túi xách 2.2. Dụng cụ và trang thiết bị may túi xách 2.3. Nguyên phụ liệu may túi	2		2	
9		8		8	

- + Trình bày được lịch sử phát triển của nón
- + Trình bày được các máy móc thiết bị cần để may nón
- Kỹ năng:
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
- Thái độ:
 - + Yêu thích, hứng thú tìm hiểu về nón
- 2. Nội dung chương:
 - 2.1. Lịch sử phát triển của nón
 - 2.2. Dụng cụ và trang thiết bị may nón
 - 2.3. Nguyên phụ liệu may nón

Chương 2: Thực hành may nón trẻ em

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón trẻ em
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón trẻ em
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón trẻ em theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón trẻ em
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
- Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón
- 2. Nội dung chương:
 - 2.1. Ni mẫu
 - 2.2. Thiết kế
 - 2.3. Quy trình may
 - 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 3: Thực hành may nón nữ 6 múi

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón 6 múi
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón 6 múi
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón 6 múi
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
- Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón

2. Nội dung chương:

- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 4: Thực hành may nón nữ đỉnh tròn

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón đỉnh tròn
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón đỉnh tròn
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón đỉnh tròn
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón

2. Nội dung chương:

- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 5: Thực hành may nón lính thủy

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón lính thủy
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón lính thủy
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón lính thủy
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
- Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón

2. Nội dung chương:

- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: Giới thiệu chung về túi xách

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được lịch sử phát triển của túi

- + Trình bày được các máy móc thiết bị cần để may túi.
- Kỹ năng:
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
- Thái độ:
 - + Yêu thích, hứng thú tìm hiểu về túi
- 2. Nội dung chương:
 - 2.1. Lịch sử phát triển của túi xách
 - 2.2. Dụng cụ và trang thiết bị may túi xách
 - 2.3. Nguyên phụ liệu may túi xách

Chương 7: Thực hành may ví

Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:
 - Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế ví
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế ví
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của ví theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
 - Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế ví
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
 - Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế ví
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế ví
2. Nội dung chương:
 - 2.1. Ni mẫu
 - 2.2. Thiết kế
 - 2.3. Quy trình may
 - 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 8: Thực hành may túi xách

Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:
 - Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.

- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế túi 1 miếng
- + Trình bày được phương pháp thiết kế túi 1 miếng
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của túi 1 miếng theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:

- + Đo được các số đo để thiết kế túi 1 miếng
- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế túi 1 miếng
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế túi 1 miếng

2. Nội dung chương:

2.1. Ni mẫu

2.2. Thiết kế

2.3. Quy trình may

2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 9: Thực hành may balo

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế balo
- + Trình bày được phương pháp thiết kế balo
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của balo theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:

- + Đo được các số đo để thiết kế balo
- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế balo
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế balo

2. Nội dung chương:

2.1. Ni mẫu

2.2. Thiết kế

2.3. Quy trình may

2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may

- Phòng học thực hành

2. Trang thiết bị máy móc:

- Máy chiếu
- Thước kẻ 30cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo
- Bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giấy, thước, bút chì...
- Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
- Giáo trình Thiết kế nón túi xách
- Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Các khái niệm, nguyên tắc, các công thức trong quá trình thiết kế
- + Cách xác định đúng số đo mẫu
- + Cắt và may mẫu nón, túi xách

- Kỹ năng:

- + Vẽ hình thiết kế và cắt các chi tiết của nón, túi xách trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật.

- + Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.
- + Phương pháp may nón, túi xách
- + Rèn luyện ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức học tập tích cực, tham gia đầy đủ thời lượng môn học;
- + Cần thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

2. Phương pháp:

- Kiến thức: Đánh giá qua chương kiểm tra thực hành
- Kỹ năng: Đánh giá qua chương tập
- Thái độ: Đánh giá qua sổ điểm danh

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình môn học may nón, túi xách sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Môn học may nón, túi xách có tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.
 - + Kết hợp các phương pháp dạy học: Thuyết trình, giảng giải, phân tích, đàm thoại, trực quan, thao tác mẫu.
 - + Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.
 - + Để hình thành được kỹ năng tay nghề của sinh viên, GV cần chú ý đến thời gian và cách tổ chức hướng dẫn thực hành (cần chia nhóm sinh viên trong quá trình giáo viên thao tác mẫu, quan sát, uốn nắn đến từng vị trí luyện tập của sinh viên).

- Đối với người học:

- + Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;
- + Tập trung theo dõi bài trong giờ học;
- + Đọc trước bài học ở nhà;
- + Thực hiện lại các bài tập trên lớp;
- + Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 3: Thực hành may nón nữ 6 múi

Chương 4: Thực hành may nón nữ đỉnh tròn

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Giáo trình: Vũ Minh Hạnh, *Thiết kế nón và túi xách*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2013

[2] Nguyễn Hoa Mai, *Thiết kế phụ trang*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2014

[3] Roseann Ettinger – Handbags – A Schiffer for Collectors

[4] Ellen Goldstein-Lynch; Sara Mullins; Nicole Malone – Túi ví cao cấp cho mọi người –NXB Mỹ thuật – tháng 2 năm 2004

[5] Helen Reynolds, Nguyễn Như Mai dịch, Bộ sách “*Lịch sử thời trang*”, NXB Kim Đồng, 2007

5. Ghi chú và giải thích nếu có

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019
TRƯỜNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành may các sản phẩm nâng cao

Mã môn học: MTC236

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: là môn thực hành chuyên ngành trong chương trình các môn học tự chọn đối với hệ liên thông Cao đẳng ngành Công nghệ may

– Tính chất: là môn học thực hành làm bài tập. Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng thực hành thiết kế mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các sản phẩm thời trang trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.
 - + Xây dựng được quy trình lắp ráp các sản phẩm thời trang.
- Kỹ năng: May hoàn thiện sản phẩm thời trang phù hợp với nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập, nghiên cứu, tham khảo tài liệu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: May áo đầm nữ có pen eo và giữa vai. 1. Điều kiện cho trước	10		10	

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
2	2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 2: May áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước	10		10	
	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 3: May áo đầm nữ ứng dụng đường kiểu tạo mảng.	10		10	
3	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 4: May áo nữ có độ phồng quanh nếp cổ	10		10	
	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 5: May áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V	10		10	
4	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 6: May áo nữ kiểu dợn	10		10	
	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa				
5					

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
6	sóng thân sau 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa				
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1 : May áo đầm nữ có pen eo và giữa vai.

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo đầm nữ có pen eo và giữa vai.
- May được áo đầm nữ có pen eo và giữa vai. đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo đầm nữ có pen eo và giữa vai;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 2: May áo đầm nữ có chũm pen giữa ngực thân trước

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo đầm nữ có chũm pen giữa ngực thân trước
- May áo đầm nữ có chũm pen giữa ngực thân trước đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo đầm nữ có chũm pen giữa ngực thân trước
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 3 : May áo đầm nữ ứng dụng đường kiểu tạo mảng. Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước
- May áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 4: May áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ.
- May áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 5: May áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V.
- May áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: May áo nữ kiểu dợn sóng thân sau

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo nữ kiểu dợn sóng thân sau
- May áo nữ kiểu dợn sóng thân sau đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình áo nữ kiểu dợn sóng thân sau.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị máy móc: máy vắt sổ, máy may 1 kim, bàn ủi...
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: vải may, giấy rập, phấn, thước...
4. Các điều kiện khác: sản phẩm mẫu

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: may các sản phẩm may theo số đo và kiểu mẫu thiết kế.

- Kỹ năng: phát biểu được qui trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa. May được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật. Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: chương trình môn học Thực hành may các sản phẩm nâng cao sử dụng để giảng dạy trình độ liên thông Cao đẳng Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Phương pháp giảng dạy thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập. Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Chương 1: May áo đầm nữ có pen eo và giữa vai.

+ Chương 3: May áo đầm nữ ứng dụng đường kiểu tạo mảng.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Nguyễn Thị Hường, *Kỹ thuật thiết kế trang phục*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.

- [2] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA

Trương Việt Khánh Trang